

Số: 776 /NASCO-CBTT

Hà Nội, ngày 12 tháng 6 năm 2020

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao Dịch chứng khoán Hà Nội.

Công ty: Cổ phần Dịch vụ hàng không sân bay Nội Bài (NASCO):

Trụ sở chính: Sân bay quốc tế Nội Bài, xã Phú Minh, huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội;

Điện thoại: 024. 38840085;

Fax: 024. 38865555

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Trần Việt Phương

Địa chỉ: Số 84 Quán Sứ, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Tp Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại (di động, cơ quan, fax):

Di động:

CQ: 024. 38840668;

Fax: 024. 38865555

Loại công bố thông tin: Định kỳ

Nội dung công bố thông tin: Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay Nội Bài công bố thông tin về Thư mời và Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

(Có Thư mời và tài liệu kèm theo)

Các văn bản có liên quan đến sẽ được đăng tải trên website: <http://nasco.com.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, BTK

**Người công bố thông tin
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC**



Trần Việt Phương

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG
SÂN BAY NỘI BÀI

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
(Thứ tư - ngày 24/6/2020)

TT	THỜI GIAN DỰ KIẾN	NỘI DUNG
1	7h30-8h30	Đón tiếp cổ đông đăng ký danh sách, phát tài liệu và phiếu biểu quyết.
2	8h40 - 8h45	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông.
3	8h45 - 8h50	Bầu Đoàn chủ tịch - Dự kiến số lượng đề Đại hội thông qua; - Giới thiệu dự kiến danh sách đề Đại hội thông qua; (Đại hội biểu quyết thông qua)
		Giới thiệu Thư ký đại hội, Ban kiểm phiếu (Đại hội biểu quyết thông qua)
4	8h50 - 9h05	Thông qua nội dung chương trình Đại hội, quy định tổ chức Đại hội, quy định thể lệ biểu quyết. (Đại hội biểu quyết thông qua)
5	9h05 - 11h15	Các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua:
5.1		Báo cáo hoạt động năm 2019 của Hội đồng quản trị Công ty
5.2		Báo cáo hoạt động năm 2019 của Ban kiểm soát Công ty; lựa chọn Công ty kiểm toán kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020
5.3		Báo cáo tài chính, báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019; phương án phân phối lợi nhuận năm 2019.
5.4		Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019, kế hoạch SXKD năm 2020;
5.5		Kết quả chi thù lao của HĐQT và BKS năm 2019, chi thường Ban điều hành năm 2019, mức chi trả thù lao năm 2020;
5.6		(Đại hội thảo luận, biểu quyết thông qua các nội dung trình Đại hội)
5.7		Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu các nội dung trình Đại hội
5.8		Tiến hành các thủ tục bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị
5.9		Ban kiểm phiếu công bố kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị
6	11h15-11h25	Nghỉ giải lao
7	11h25-11h35	Thư ký Đại hội đọc Biên bản và Nghị quyết đại hội: (Đại hội xem xét biểu quyết thông qua)
8	11h35	Bế mạc Đại hội.

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

Số: 46 /TM-NASCO-HĐQT

Hà Nội, ngày 05 tháng 06 năm 2020

THƯ MỜI

Về việc tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Kính gửi : Quý cổ đông Công ty cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay Nội Bài

Công ty cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay Nội Bài trân trọng kính mời Quý cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, nội dung cụ thể như sau:

1. Thời gian: 8 giờ 30 phút, ngày 24 tháng 06 năm 2020

2. Địa điểm: Trụ sở Công ty cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân Bay Nội Bài, Sân bay quốc tế Nội Bài, xã Phú Minh, huyện Sóc Sơn, Tp Hà Nội.

3. Nội dung dự kiến thông qua tại Đại hội:

3.1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019;

3.2. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty năm 2019;

3.3. Các tờ trình của Hội đồng quản trị:

- Báo cáo tài chính Công ty, báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và các công ty có vốn góp năm 2019; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019;

- Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019; Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020;

- Kết quả chi trả thù lao của HĐQT và BKS năm 2019, thưởng Ban điều hành năm 2019; dự kiến mức chi năm 2020;

- Lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2020;

- Thông qua việc miễn nhiệm 01 thành viên HĐQT;

- Thông qua việc bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT;

- Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (nếu có).

4. Thành phần: Tất cả các cổ đông có tên trong danh sách sở hữu cổ phần của Công ty tại thời điểm ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (ngày 29/05/2020).

5. Để công tác tổ chức Đại hội được chu đáo, Quý cổ đông vui lòng xác nhận việc tham dự Đại hội (dự họp Đại hội hoặc ủy quyền cho người khác) theo mẫu "Giấy đăng ký hoặc ủy quyền tham dự Đại hội" gửi kèm trước 16 giờ 00 ngày 22/06/2020 tại Ban Thư ký Công ty - Trụ sở Công ty NASCO, Sân bay Quốc tế Nội Bài xã Phú Minh- Sóc Sơn, Hà Nội. Điện thoại: 024. 3884.0668– 0975743533; email: vanthu@nasco.vn; Fax: 024.38865555.

6. Toàn bộ tài liệu họp, mẫu Giấy đăng ký hoặc Giấy ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, được đăng trên Website của Công ty tại địa chỉ:



www.nasco.vn

7. Cổ đông đến dự Đại hội xin mang theo CMND, thẻ căn cước hoặc hộ chiếu và Giấy uỷ quyền (bản gốc, trường hợp được uỷ quyền) để làm thủ tục kiểm tra tư cách đại biểu.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



[Signature]
Lê Đức Cảnh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**GIẤY ĐĂNG KÝ THAM DỰ HOẶC ỦY QUYỀN THAM DỰ
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2020
Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay Nội Bài

Tên cổ đông:.....Mã số:

Địa chỉ:

Số CMND/GĐKKD: cấp ngày: tại:

Số cổ phần sở hữu tại ngày 29/05/2020 là:..... cổ phần

Tôi/ chúng tôi xác nhận rằng:

1. ☐ Đồng ý tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020

2. ☐ Đồng ý ủy quyền cho Ông/Bà dưới đây:

Họ và tên người được ủy quyền:.....

Địa chỉ:.....

Số CMND/ Hộ chiếu:..... cấp ngày:..... tại:.....


Được thay mặt tôi/chúng tôi tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay Nội Bài ngày 24/06/2020 và có toàn bộ quyền hạn đại diện cho số cổ phần tôi/chúng tôi sở hữu để biểu quyết các vấn đề thuộc nội dung Đại hội.

Người được Ủy quyền có trách nhiệm chấp hành các quy định của Ban tổ chức Đại hội, không được ủy quyền lại cho người khác và có trách nhiệm thông báo lại các nội dung của Đại hội cho Cổ đông ủy quyền biết.

....., Ngày tháng 06 năm 2020

Người được ủy quyền

(Ký, ghi rõ họ tên)

Cổ đông 

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu là tổ chức)

Số: /QĐ-BTCĐH/NASCO

Hà Nội, ngày tháng 06 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay Nội Bài**

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 68/2014/QH13 được thông qua ngày 26/11/2014 tại kỳ họp thứ 8 Quốc hội khóa XIII;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay Nội Bài được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ Nghị quyết số: 27/NQ-NASCO/HĐQT ngày 05/5/2020 của Hội đồng quản trị Công ty về việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay Nội Bài.

Căn cứ Quyết định số: 15/QĐ-NASCO/HĐQT ngày 10/03/2020 của Hội đồng quản trị Công ty về việc thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo quyết định này Quy định tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay Nội Bài.

Điều 2: Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Các thành viên Ban tổ chức Đại hội, thành viên Ban kiểm tra tư cách cổ đông, các thành viên liên quan và các cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 có trách nhiệm thực hiện Quy định này.

Nơi nhận:

- Cổ đông
- Lưu VT

TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI
TRƯỞNG BAN

Trần Việt Phương

QUY ĐỊNH

V/v: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay Nội Bài

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-BTCDH/NASCO ngày /06/ 2020
của Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020)

CHƯƠNG I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

- Điều 1:** Phạm vi áp dụng: Quy định này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (sau đây gọi tắt là Đại hội) Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay Nội Bài.
- Điều 2:** Quy định này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của các cổ đông/đại diện cổ đông tham gia Đại hội; điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.
- Điều 3:** Cổ đông/đại diện cổ đông tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy định này.

CHƯƠNG II: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ KHI THAM DỰ ĐẠI HỘI

- Điều 4:** Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông (đại diện ủy quyền) khi tham dự Đại hội.

1. Cổ đông đủ điều kiện được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty đều có quyền tham dự, thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Việc biểu quyết quy định cụ thể tại quy định về thể lệ biểu quyết tại Đại hội.
2. Ban tổ chức Đại hội sẽ công khai thông báo: chương trình Đại hội; nội dung các báo cáo và phương án trình Đại hội.
Những ý kiến của các cổ đông hoặc thông qua đại diện ủy quyền tại Đại hội sẽ được thảo luận công khai.
3. Trường hợp cổ đông vì lý do riêng không đến dự Đại hội đồng cổ đông được, có thể ủy quyền bằng Giấy ủy quyền (theo mẫu quy định) cho một người khác thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
4. Mỗi cổ đông hoặc đại diện cổ đông khi tham dự Đại hội đồng cổ đông phải mang theo thông báo mời họp và giấy tờ tùy thân (CMND, thẻ căn cước hay hộ chiếu) trình Ban tổ chức Đại hội và được nhận một "Thẻ biểu quyết" có ghi mã số cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết của mình. Giá trị biểu quyết mà cổ đông hoặc đại diện cổ đông đó nắm giữ tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội.
5. Tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, các cổ đông sẽ nghe nội dung các vấn đề được nêu trong chương trình của Đại hội, cùng thảo luận, nêu câu hỏi chất vấn và thông qua từng nội dung bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.
6. Cổ đông đến dự họp tại thời điểm Đại hội đã khai mạc vẫn phải thực hiện các thủ tục đăng ký tham dự với Ban tổ chức và có quyền tham gia và biểu quyết ngay sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, nhưng Chủ tọa Đại hội không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các nội dung đó tiến hành biểu quyết không bị ảnh hưởng.



7. Nghiêm túc chấp hành các Quy định và các nội quy tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội và sự điều hành của Chủ tọa Đại hội.

Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Ban tổ chức Đại hội, Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội.

1. Ban tổ chức Đại hội do Hội đồng quản trị Công ty quyết định. Ban tổ chức Đại hội có trách nhiệm tiếp nhận đăng ký, tổ chức đón tiếp, bố trí chỗ ngồi, phát tài liệu và thẻ biểu quyết cho những cổ đông có đủ tư cách tham gia Đại hội.

2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội (sau đây gọi tắt là Ban kiểm tra tư cách cổ đông) do Hội đồng quản trị Công ty quyết định.

Ban kiểm tra tư cách cổ đông tiếp nhận giấy tờ của những người đến dự Đại hội xuất trình, kiểm tra và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông. Trường hợp người đến dự họp không có đầy đủ giấy tờ theo quy định thì Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền kiến nghị việc từ chối cấp thẻ biểu quyết và phát tài liệu của Đại hội.

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Đại hội và Thư ký Đại hội

1. Theo quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty sẽ đảm nhiệm trọng trách Chủ tọa Đại hội.

2. Quyết định của Chủ tọa Đại hội về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết.

3. Chủ tọa Đại hội tiến hành các công việc mà thấy là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự và đảm bảo Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

4. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông cũng có quyền trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác và một địa điểm khác nếu nhận thấy rằng:

a. Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có cản trở diễn biến trật tự của cuộc họp;

b. Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

5. Thư ký Đại hội do Chủ tọa Đại hội đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua.

Thư ký Đại hội thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa Đại hội, ghi chép và phản ánh trung thực, chính xác nội dung Đại hội trong biên bản và Nghị quyết Đại hội.

CHƯƠNG III: TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 7: Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất **51%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Điều 8: Cách thức tiến hành Đại hội

Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung nêu tại chương trình Đại hội. Việc biểu quyết thông qua từng nội dung trong Đại hội được thực hiện theo quy định về thể lệ biểu quyết tại Đại hội.

Điều 9: Nghị quyết và biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Tất cả các nội dung cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào biên bản của Đại hội. Nghị quyết của Đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ tại Công ty.

CHƯƠNG IV: ĐIỀU KHOẢN KHÁC

- Điều 10:** Mọi vấn đề về tổ chức Đại hội, trì hoãn hay triệu tập lại đều được thực hiện theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và Luật doanh nghiệp.
- Điều 11:** Chi phí cho việc đi lại, ăn nghỉ của các cổ đông đến dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay Nội Bài do các cổ đông tự túc.

CHƯƠNG V: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

- Điều 12:** Quy chế này gồm 5 chương, 12 điều, được Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay Nội Bài thông qua ngày 24/6/2020 và có hiệu lực để thực hiện công tác tiến hành tổ chức Đại hội.

TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ✓
TRƯỞNG BAN

Trần Việt Phương



Số: /QĐ-BTCĐH/NASCO

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về thể lệ biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay Nội Bài

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 68/2014/QH13 được thông qua ngày 26/11/2014 tại kỳ họp thứ 8 Quốc hội khóa XIII;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay Nội Bài được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ Nghị quyết số: 27/NQ-NASCO/HDQT ngày 05/05/2020 của Hội đồng quản trị Công ty về việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay Nội Bài.

Căn cứ Quyết định số: 15/QĐ-NASCO/HDQT ngày 10/3/2020 của Hội đồng quản trị Công ty về việc thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo quyết định này Quy định về thể lệ biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay Nội Bài.

Điều 2: Quy định này có hiệu lực trong thời gian diễn ra Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Điều 3: Các cổ đông tham dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các nội dung trong Quy định này.

Nơi nhận

- Các cổ đông;
- Lưu: VT.

TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI
TRƯỞNG BAN

Trần Việt Phương



QUY ĐỊNH

Về thể lệ biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay Nội Bài

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-BTCDII/NASCO ngày /6/2020
của Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020)

1. Nguyên tắc chung:

- Nội dung các tờ trình và báo cáo được trình bày công khai tại đại hội.
- Việc biểu quyết thông qua các tờ trình được tiến hành công khai, trực tiếp và chỉ được sử dụng phiếu biểu quyết do Ban tổ chức đại hội phát hành.

2. Các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội chỉ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội chấp thuận:

Riêng phần thông qua quyết định liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung sửa đổi Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, sáp nhập, tái tổ chức và giải thể công ty, giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do Công ty hoặc các chi nhánh Công ty thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các Chi nhánh của công ty tính theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất chỉ được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội chấp thuận

3. Mỗi cổ đông hay đại diện cổ đông dự Đại hội có số phiếu biểu quyết được tính bằng tổng số cổ phần mà người đó sở hữu và đại diện sở hữu.

4. Thể lệ biểu quyết:

4.1. Mỗi cổ đông được cấp 01 Thẻ Biểu quyết và 01 Phiếu biểu quyết trong đó ghi tên cổ đông/đại diện được ủy quyền, số cổ phần có quyền biểu quyết (sở hữu và ủy quyền) của cổ đông và có đóng dấu của Công ty cổ phần Dịch vụ hàng không sân bay Nội Bài ở góc trái phía trên. Trong mỗi phiếu biểu quyết sẽ ghi các nội dung cần biểu quyết.

4.2. Biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết: Được thực hiện đối với các nội dung: Thông qua chương trình Đại hội; Thông qua quy chế làm việc của Đại hội; quy định thể lệ biểu quyết tại đại hội; nhân sự Đoàn chủ tịch, Thư ký đại hội, Ban Kiểm phiếu; Biên bản đại hội; và các vấn đề khác được Chủ tọa đề nghị. Các cổ đông tham dự Đại hội biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết (khi được Chủ tọa hỏi ý kiến: đồng ý hay không đồng ý); những cổ đông không giơ Thẻ biểu quyết được xem như không có ý kiến về vấn đề cần biểu quyết.

4.3. Biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết: Phiếu biểu quyết được sử dụng khi các cổ đông biểu quyết thông qua các Báo cáo, tờ trình tại Đại hội ngoài các nội dung đã được Đại hội biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết. Cổ đông thực hiện biểu quyết như sau:

Cổ đông hoặc Người đại diện được ủy quyền thực hiện việc biểu quyết để *đồng ý*, hoặc *không đồng ý*, hoặc *không có ý kiến* một nội dung bằng cách đánh dấu "X" vào ô tương ứng trong Phiếu biểu quyết theo trình tự: "Đồng ý", "Không đồng ý" và "Không có ý kiến". Sau khi biểu quyết hết các nội dung, cổ đông biểu quyết ký tên vào Phiếu biểu quyết và bỏ vào thùng phiếu. Ban kiểm phiếu thu hồi Phiếu biểu quyết của cổ đông để thống kê kết quả.

a) Trường hợp thay đổi ý kiến, cổ đông ký nháy bên cạnh ô lấy ý kiến lựa chọn cuối cùng để tránh giả mạo.

b) Phiếu biểu quyết không hợp lệ là các phiếu:

- Phiếu biểu quyết không do Công ty cổ phần Dịch vụ hàng không sân bay Nội Bài phát hành và không có dấu của Công ty cổ phần Dịch vụ hàng không sân bay Nội Bài.

- Phiếu để trống mọi ô lấy ý kiến hoặc điền vào nhiều hơn một ô lấy ý kiến của một nội dung biểu quyết.

- Phiếu sửa chữa, gạch xóa hoặc điền vào nhiều hơn một ô lấy ý kiến mà không có chữ ký nháy của cổ đông bên cạnh ô được đánh dấu.

- Phiếu không có chữ ký của Cổ đông.

c) Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một đơn vị biểu quyết.

5. Các quyết định đã được Đại hội thông qua một cách hợp lệ có hiệu lực thi hành đối với tất cả các cổ đông của Công ty.

TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI 
TRƯỞNG BAN

Trần Việt Phương



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG SÂN BAY NỘI BÀI
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020

THẺ BIỂU QUYẾT

MÃ ĐẠI BIỂU: **NAS.XXXXXXX**

Họ và tên Đại biểu: **NGUYỄN VĂN A**

Số lượng cổ phần sở hữu: **X** cổ phần

Số lượng cổ phần nhận ủy quyền: **X** cổ phần

Tổng số lượng cổ phần biểu quyết: **X** cổ phần

225.
TY
AN
G KH
HỘI B
TP.



XXXXXX

PHIẾU BIỂU QUYẾT MÃ ĐẠI BIỂU: NAS.XXXXXX

Họ và tên Đại biểu: NGUYỄN VĂN A
Số lượng cổ phần sở hữu: X cổ phần
Số lượng cổ phần nhận ủy quyền: X cổ phần
Tổng số lượng cổ phần đại diện: X cổ phần

(Quý Đại biểu đánh dấu vào ô Ý kiến lựa chọn theo từng Nội dung biểu quyết)

NỘI DUNG	Tán thành	Không tán thành	Không ý kiến
Nội dung 01: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2019 và nhiệm vụ, kế hoạch SXKD năm 2020	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 02: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động năm 2019 và kế hoạch, phương hướng hoạt động năm 2020	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 03: Thông qua Báo cáo tài chính riêng, Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2019	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 04: Thông qua Tờ trình thù lao năm 2019 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2020 cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 05: Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2019, dự kiến mức cổ tức năm 2020	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 06: Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2020	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 07: Thông qua Tờ trình miễn nhiệm 01 thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016 – 2021	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 08: Thông qua Tờ trình bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 – 2025	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Hướng dẫn:

Cổ đông đánh dấu chọn (X) vào 1 trong 3 ô:
Tán thành/Không tán thành/Không có ý kiến
đối với từng nội dung biểu quyết.

Ngày 24 tháng 06 năm 2020

ĐẠI BIỂU

(Ký và Ghi rõ họ tên)

✍

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

Kính thưa các Quý vị cổ đông!

Thay mặt Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay Nội Bài (NASCO) xin được cảm ơn các Quý vị cổ đông có mặt tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (sau đây gọi tắt là Đại hội) của Công ty và xin trân trọng báo cáo đến toàn thể Quý vị cổ đông về kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ công tác của Hội đồng quản trị năm 2020 như sau:

I. Kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2019:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019:

1.1. Những thuận lợi, khó khăn

*** Thuận lợi:**

- Dự kiến năm 2019 sản lượng khách qua Cảng HKQT Nội Bài đạt 29 triệu lượt khách tăng 9% so với kế hoạch năm và tăng cao so với cùng kỳ năm 2018.
- Trong năm Công ty đã tìm kiếm được một số đối tác hợp tác kinh doanh nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh.
- Một số nguồn thu từ các đối tác tài trợ, quảng cáo tại các điểm kinh doanh của Công ty vẫn được duy trì ổn định.
- Được sự tạo điều kiện của TCTHK VN Công ty đã triển khai dịch vụ cho thuê văn phòng làm khu vực Briefing cho phi công và tiếp viên tại Nội Bài tạo nguồn thu ổn định và hiệu quả trong các năm tiếp theo.
- Các Công ty có vốn góp dự kiến đạt vượt kế hoạch lợi nhuận năm 2019, Công ty được hoàn nhập các khoản đã trích dự phòng giảm giá đầu tư trước 31/12/2018.

*** Khó khăn**

- Thị trường hàng hóa dịch vụ tại khu vực Cảng HKQT Nội Bài bị cạnh tranh ngày càng nhiều ở tất cả các điểm kinh doanh và các lĩnh vực kinh doanh nhất là tại khu vực nhà ga T1 sau khi cải tạo. Trong năm có thêm nhiều đối thủ cạnh tranh kinh doanh thương mại đi vào hoạt động như: Cửa hàng miễn thuế Lotte, cửa hàng của Sky.
- Xu hướng, thị hiếu tiêu dùng của khách hàng thay đổi. Khách hàng chuyển hình thức mua sắm thông qua các trang thương mại điện tử ngày càng nhiều.

- Trong năm giá điện, giá xăng và nguyên liệu đầu vào biến động theo chiều hướng tăng làm tăng chi phí của Công ty.

- Từ tháng 10/2019 công ty dừng hợp tác KD với Công ty Món Huế làm giảm lợi nhuận năm 2019.

1.2. Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019:

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2019	TH năm 2019	%SS TH2019 với	
				KH2019	TH2018
I	CÔNG TY MẸ				
1	Vốn CSH bình quân	120.178	120.178	100	100
	Vốn đầu tư của các CSH cuối kỳ báo cáo	83.158	83.158	100	100
2	Tổng Doanh thu và thu nhập khác (Không bao gồm DT nội bộ)	474.422	447.075	94	101
a	Doanh thu từ hoạt động SXKD	457.687	434.917	95	103
b	Doanh thu từ HĐ tài chính và thu nhập khác	16.735	12.159	73	67
3	Lợi nhuận trước thuế	31.560	32.112	102	111
	Trong đó:				
a	Lợi nhuận từ hoạt động SXKD và HĐ khác	16.025	22.974	143	122
b	Cổ tức, LN được chia từ đầu tư RNDN	15.535	9.138	59	89
6	Lợi nhuận sau khi nộp thuế TNDN	28.355	27.291	96	104
7	Tỷ lệ LNST/VĐL (%)	34	33	96	104
8	Chia cổ tức (Tạm tính)	23.283	18.294	79	88
	Tỷ lệ cổ tức/VĐL(%) (Phần giá trị cổ phiếu đang lưu hành)	28	22	79	88
9	Tổng mức đầu tư trong năm				
a	Đầu tư XD CB và TTB				
	- Giá trị KL công việc hoàn thành	179.351	53.263	30	161
	- Giá trị giải ngân	116.653	37.760	32	318
b	Đầu tư vốn vào DN khác	0	0		
10	Tổng quỹ lương, tiền công	95.791	95.791	100	106
11	Lao động bình quân	650	605	93	99
II	CHỈ TIÊU HỢP NHẤT				
1	Tổng DT và thu nhập khác hợp nhất	644.776	619.295	96	105
2	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	32.540	42.766	131	145

1.3. Kết quả thực hiện chi thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị năm 2019:

- Tổng thù lao của Chủ tịch Hội đồng quản trị: 129.600.000 đồng
- Thù lao của các Thành viên Hội đồng quản trị: 302.400.000 đồng

2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác của HĐQT năm 2019:

2.1. Triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2019:

Trong năm 2019 Hội đồng quản trị, từng thành viên HĐQT và Ban giám đốc điều hành công ty đã tích cực triển khai các nội dung công việc theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2019, cụ thể như sau:

- Thực hiện việc phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ công ty và chi trả cổ tức năm 2018 cho các cổ đông và chi thưởng cho Ban điều hành theo phương án đã được ĐHĐCĐ thông qua.

- Triển khai Kế hoạch SXKD năm 2019 được ĐHĐCĐ phê duyệt, xây dựng các giải pháp điều hành kế hoạch để thực hiện trong toàn công ty.

- Triển khai bầu bổ sung thành viên HĐQT Công ty tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2019.

- Triển khai sửa đổi, ban hành các Quy chế, Quy định theo đúng quy định của pháp luật và thẩm quyền của HĐQT.

- Thực hiện việc ký hợp đồng kiểm toán với Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019.

2.2. Thực hiện các công việc theo thẩm quyền của HĐQT:

Trong năm 2019, Hội đồng quản trị đã tiến hành 4 phiên họp tập trung, 02 phiên họp ĐHĐCĐ và 28 phiên họp dưới hình thức lấy phiếu xin ý kiến bằng văn bản theo quy định tại điều 30 – Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị được tổ chức theo đúng trình tự; các biên bản và Nghị quyết của Hội đồng quản trị đã được triển khai và ban hành theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Trong năm HĐQT đã ban hành 33 Nghị quyết, 52 Quyết định để điều hành hoạt động của Công ty.

Ngoài việc triển khai thực hiện các nội dung công việc theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2019, HĐQT và từng thành viên HĐQT triển khai các nội dung công việc như sau:

- Chỉ đạo triển khai xây dựng kế hoạch năm 2020 theo yêu cầu của Tổng công ty HK Việt Nam - CTCP tại Chỉ thị số 1595/CT-TCTHK-KHPT ngày 15/10/2019 theo đúng tiến độ và đã được Tổng Công ty HKVN giao chỉ tiêu kế hoạch định hướng cho Nhóm người đại diện chỉ đạo Công ty triển khai thực hiện.

- Thực hiện thủ tục miễn nhiệm thành viên HĐQT xin từ nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT để đảm bảo công tác giám sát và điều hành.

- Thực hiện thủ tục miễn nhiệm thành viên BKS xin từ nhiệm và bầu bổ sung thành viên BKS để đảm bảo công tác giám sát.

- Phê duyệt triển khai thực hiện các dự án Đầu tư, mua sắm đảm bảo cơ sở vật chất, tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động điều hành và kinh doanh của Công ty, trong đó một số dự án quan trọng đó là:

+ Triển khai đầu tư dự án 02 xe ô tô sân thấp chở khách hạng Y phục vụ hoạt động kinh doanh chở khách trong sân đỗ máy bay (thay thế xe cũ hết hạn lưu hành).

+ Triển khai đầu tư dự án 04 xe ô tô sân thấp chở khách hạng C phục vụ hoạt động kinh doanh chở khách trong sân đỗ máy bay (thay thế 04 xe 29 chỗ sân cao).

+ Triển khai thực hiện dự án đầu tư cải tạo một phần trụ sở Công ty thành trung tâm Briefing cho tổ bay và tiếp viên của VNA tại Nội Bài.

+ Phê duyệt các dự án đầu tư 03 xe sân thấp chở khách hạng C trong sân đỗ tàu bay và các dự án cải tạo, mở rộng các phòng khách Bông Sen nội địa, quốc tế.

- Theo dõi, kiểm soát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của các Công ty có vốn góp của NASCO đảm bảo việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch được giao.

- Bổ nhiệm lại cán bộ đã hết nhiệm kỳ, bổ nhiệm mới cán bộ quản lý theo thẩm quyền đảm bảo công tác quản lý điều hành luôn được duy trì ở tất cả các đơn vị, các cấp hoạt động kinh doanh.

- Ban hành, sửa đổi bổ sung quy chế trả lương, trả thưởng cho phù hợp với các quy định pháp luật và thực tế.

- Thực hiện kiểm soát chặt chẽ các chi phí của Công ty góp phần hoàn thành vượt mức kế hoạch lợi nhuận năm 2019.

- Phê duyệt kế hoạch chi quỹ phúc lợi và khen thưởng năm 2019 để kịp thời động viên những cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong công việc.

- Thống nhất và phối hợp triển khai tốt chương trình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019.

2.3. Đánh giá hoạt động của Ban điều hành

Ban điều hành đã nghiêm túc triển khai các Nghị quyết, Quyết định do ĐHĐCĐ năm 2019 và các Nghị Quyết, Quyết định Hội đồng quản trị ban hành. Trong bối cảnh các chính sách quản lý của Nhà nước còn nhiều bất cập, mức độ cạnh tranh trong môi trường kinh doanh của Công ty ngày càng khốc liệt, Tổng Giám đốc và đội ngũ cán bộ quản lý của công ty đã luôn nhiệt huyết, nỗ lực làm việc, nhanh nhạy linh hoạt nắm bắt tình hình, nhanh chóng ra quyết định kịp thời hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch đã được ĐHĐCĐ và Hội đồng quản trị giao, đảm bảo cao nhất lợi ích cho khách hàng, các cổ đông và người lao động.

Ban điều hành cũng thường xuyên báo cáo HĐQT về tình hình hoạt động kinh doanh, đầu tư các dự án, tình hình tài chính.... giúp HĐQT quản trị nắm bắt kịp thời tình hình của Công ty chỉ đạo Công ty hoạt động một cách hiệu quả theo kế hoạch đề ra.

Hội đồng quản trị Công ty đánh giá cao và ghi nhận kết quả điều hành sản xuất kinh doanh năm 2019 của Ban điều hành nói chung và Tổng Giám đốc nói riêng.

2.4. Nhận xét đánh giá:

- Hội đồng quản trị tự nhận thấy đã chấp hành nghiêm chỉnh Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các nội dung trong Nghị quyết của ĐHĐCĐ: đã hoàn thành tốt chức năng nhiệm vụ quản lý, chỉ đạo và giám sát đối với Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong công tác điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và các nhiệm vụ khác theo quy định.

- Năm 2019, mặc dù Công ty đã gặp nhiều khó khăn trong sản xuất kinh doanh nhưng Công ty đã nỗ lực thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch được giao và đạt được kết quả tốt mặc dù không có nguồn thu từ tạm ứng cổ tức 6.4 tỷ đồng của NCTS như kế hoạch xây dựng (lợi nhuận trước thuế đạt 102% so với kế hoạch).

Vốn và tài sản Công ty được bảo toàn và phát triển. Hiệu quả vốn chủ sở hữu đạt mức khá cao (tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ là 33%), bảo đảm lợi ích của cổ đông. Một số dự án đầu tư trọng điểm đã được triển khai, tạo tiền đề cho sự phát triển của Công ty trong những năm tới.

II. Kế hoạch SXKD năm 2020, Phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020:

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2020

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	TH năm 2019	KH năm 2020	SS KH2020/TH2019	
				Số tuyệt đối	Số tương đối (%)
I	CÔNG TY MẸ				
1	Vốn CSH bình quân	120.178	120.178	0	100
	Vốn đầu tư của các CSH cuối kỳ báo cáo	83.158	83.158	0	100
2	Tổng Doanh thu và thu nhập khác (Không bao gồm DT nội bộ)	447.075	248.888	-198.187	56
a	Doanh thu từ hoạt động SXKD	434.917	226.973	-207.944	52
b	Doanh thu từ HĐ tài chính và thu nhập khác	12.159	21.915	9.757	180
3	Lợi nhuận trước thuế	32.112	0	-32.112	0
	Trong đó:				
a	Lợi nhuận từ hoạt động SXKD và HĐ khác	22.974	-21.575	-44.549	
b	Cổ tức, LN được chia từ đầu tư RNDN	9.138	21.575	12.437	236
6	Lợi nhuận sau khi nộp thuế TNDN	27.291	0	-27.291	0
7	Tỷ lệ LNST/VDL (%)	33	0	-33	0
8	Chia cổ tức (Tạm tính)	18.294	0	-18.294	0
	Tỷ lệ cổ tức/VDL(%) (Phần giá trị cổ phiếu đang lưu hành)	22	0	-22	0
9	Tổng mức đầu tư trong năm				
a	Đầu tư XDCB và TTB				

	- Giá trị KL công việc hoàn thành	53.263	112.111	58.848	211
	- Giá trị giải ngân	37.760	115.052	77.292	305
b	Đầu tư vốn vào DN khác	0	-3.780	-3.780	
10	Tổng quỹ lương, tiền công	95.791	49.144	-46.647	51
11	Lao động bình quân	605	480	-125	79
II	CHỈ TIÊU HỢP NHẤT				
1	Tổng DT và thu nhập khác hợp nhất	619.295	438.311	-180.983	71
2	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	42.766	7.204	-35.562	17

2. Phương hướng hoạt động năm 2020 của Hội đồng quản trị Công ty:

Năm 2020, bối cảnh hoạt động của Công ty tiếp tục gặp khó khăn và nhiều thử thách:

- Dịch bệnh Covid 19 đã và đang làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến nền kinh tế toàn cầu nói chung và nền kinh tế trong nước nói riêng.

Sản lượng khách qua Cảng HKQT Nội Bài dự kiến chỉ đạt 60%-70% kế hoạch năm đối với khách nội địa, 30%-40% kế hoạch năm đối với khách quốc tế.

- Môi trường kinh doanh của Công ty vẫn tiếp tục phải chịu sự cạnh tranh từ nhiều Công ty mới khác và thương hiệu lớn; một số chi phí đầu vào lớn đối với hoạt động kinh doanh tăng mạnh (Chi phí khấu hao, lãi vay thực hiện các dự án đầu tư, chi phí nguyên nhiên vật liệu...).

Từ những thực tế trên, phương hướng hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT năm 2020 tập trung vào các nội dung sau:

- Hội đồng quản trị Công ty và từng thành viên HĐQT tập trung chỉ đạo ban Giám đốc kịp thời đề ra các giải pháp ứng phó với những diễn biến phức tạp của dịch Covid 19; đảm bảo an toàn cho CB-CNV và khách hàng.

- Thực hiện chương trình hoạt động định kỳ/ chuyên đề theo đúng kế hoạch; Tập trung cho công tác chỉ đạo, đề cùng Tổng Giám đốc thực hiện điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh, chuẩn bị các phương án ứng phó với các biến động của thị trường một cách kịp thời và linh hoạt;

- Tiếp tục duy trì hoạt động kinh doanh ở những lĩnh vực có thế mạnh, nhiều kinh nghiệm (Phòng khách Bông sen, chuyên chở khách trong sân đỗ máy bay), giữ vững thị phần các hoạt động này; từng bước tìm kiếm những thị trường, lĩnh vực kinh doanh mới.

- Tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị (Phương tiện vận tải) nâng cao năng lực và chất lượng dịch vụ.

- Tăng cường công tác quản lý hoạt động đầu tư ra ngoài doanh nghiệp để có hiệu quả cao hơn.

- Tăng cường công tác chỉ đạo và công tác giám sát các hoạt động của Công ty nhất là sản xuất kinh doanh, quản lý chi phí và thực hành tiết kiệm; chất lượng dịch vụ, thường xuyên rà soát, hoàn thiện các chỉ tiêu định mức kinh tế - kỹ thuật.

- Tiếp tục củng cố và hoàn thiện tổ chức của Công ty, áp dụng phương pháp, công cụ quản lý tiên tiến để phù hợp với yêu cầu hoạt động kinh doanh mới

- Nghiên cứu thị trường để triển khai một số loại hình kinh doanh mới, cơ cấu lại những lĩnh vực kinh doanh kém hiệu quả; tăng cường truyền thông quảng bá các loại hình dịch vụ của Công ty nhằm mở rộng thị phần và nâng cao hiệu quả kinh doanh.

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản pháp lý để điều hành và quản lý Công ty; Tổ chức giám sát chặt chẽ việc thực hiện các quy chế, quy định, nội quy của Công ty. Thực hiện nghiêm chỉnh chế độ thống kê báo cáo.

- Xây dựng phương án huy động các nguồn vốn khác nhau (liên doanh, liên kết, hợp tác kinh doanh....) để đảm bảo đủ nguồn vốn thực hiện các dự án đầu tư trọng điểm của công ty.

Trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020 để thực hiện những mục tiêu chung đã đề ra, HĐQT mong muốn tiếp tục nhận được sự ủng hộ của Quý cổ đông, các đối tác và toàn thể người lao động trong Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Lưu: BTK, VT.



Số: **06** /BC-NASCO-BKS

Hà nội, ngày **08** tháng **06** năm 2020

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
Công ty cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay Nội bài
Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật doanh nghiệp.
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Dịch vụ Hàng không sân bay Nội bài.
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty CP Dịch vụ Hàng không sân bay Nội bài được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán & tư vấn UHY.

Ban kiểm soát Công ty CP Dịch vụ Hàng không sân bay Nội bài xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về tình hình hoạt động của BKS và kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:

1. Cơ cấu tổ chức Ban Kiểm soát

Giữa 2 kỳ Đại hội, cơ cấu Ban kiểm soát của Công ty CP Dịch vụ Hàng không sân bay Nội bài như sau:

- + Ông Nguyễn Tiến Dũng: Trưởng ban
- + Bà Nguyễn Thị Hồng hạnh: Thành viên BKS từ 26/4/2019 đến 04/10/2019
- + Ông Nguyễn Trường Thi: Thành viên BKS từ 04/10/2019
- + Bà Nguyễn Thị Thủy Tươi: Thành viên BKS

2. Tình hình hoạt động của BKS:

Ban kiểm soát thay mặt cổ đông kiểm tra, kiểm soát các hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty. Hoạt động của Ban kiểm soát công ty được tiến hành một cách chủ động theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty. Trong năm 2019 BKS đã xây dựng chương trình và nội dung làm việc của BKS năm 2019.

Hàng quý, BKS đều tổ chức họp định kỳ đồng thời thường xuyên trao đổi thông tin nội bộ nhằm mục đích kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của công ty theo chức năng quy định.

Ban Kiểm soát chú trọng đến những hoạt động giám sát và kiểm tra trên một số lĩnh vực trọng yếu sau đây:

- Ban kiểm soát tham gia tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị (HDQT)
- Giám sát hoạt động của HDQT, của Ban Tổng Giám đốc điều hành Công ty trong suốt niên độ liên quan đến việc thực hiện các kế hoạch tài chính và kế hoạch hoạt động năm 2019 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Xem xét tính pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HDQT và Ban Tổng giám đốc trong năm 2019, kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo đúng các quy định của pháp luật.
- BKS đã soát xét việc thực hiện các quy định, quy chế, quy trình thanh quyết toán. Thẩm định Báo cáo tài chính 2019 của Công ty.



- Phối hợp với Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY: BKS đã tổ chức thực hiện trao đổi công việc, nhằm đánh giá tính trung thực, hợp lý của báo cáo tài chính; giám sát việc thực thi những kiến nghị do Kiểm toán đưa ra.

- Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.

3. Thù lao và chi phí hoạt động của BKS:

Các thành viên BKS được nhận thù lao và chi phí hoạt động theo Nghị quyết 70/NQ-DHĐCĐ/NASCO ngày 26/4/2019 Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019.

Số TT	Họ tên	Chức danh	Mức thù lao/tháng	Thù lao 2019	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Thiên Kim	Trưởng BKS	8.400.000	33.600.000	Từ T01-T04
2	Trần Thị Kim Oanh	Thành viên BKS	7.140.000	28.560.000	Từ T01-T04
1	Nguyễn Tiến Dũng	Trưởng BKS	8.400.000	67.200.000	Từ T5/2019
2	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Thành viên BKS	7.140.000	35.700.000	Từ T5-T9
3	Nguyễn Trường Thi	Thành viên BKS	7.140.000	21.420.000	Từ T10
4	Nghiêm Thị Thủy Tươi	Thành viên BKS	7.140.000	85.680.000	
	Tổng cộng			272.160.000	

- Chi phí hoạt động: không phát sinh

4. Tổng kết các cuộc họp của BKS:

- Hợp thống nhất kết quả thẩm định BCTC và KQKD năm 2018.
 - Hợp bầu Trưởng ban kiểm soát ngày 10/5/2019.
 - Hợp thống nhất kết quả thẩm định báo cáo tình hình SXKD, BCTC 9 tháng và năm 2019 của Công ty.

- Thống nhất nội dung, phạm vi, tiến độ và chất lượng kiểm toán 2019 của Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY với Công ty

- Thống nhất giải quyết các công việc khác thuộc chức năng nhiệm vụ của BKS.

Trong quá trình làm việc các thành viên trong BKS thường xuyên thực hiện trao đổi công việc qua các phương tiện email, điện thoại để hoạt động được thực hiện kịp thời, liên tục và hiệu quả.

5. Phối hợp hoạt động của BKS với HĐQT, TGD, các bộ phận quản lý của Công ty và cổ đông

- Đối với HĐQT ban TGD và các bộ phận quản lý của Công ty, BKS duy trì mối quan hệ công tác phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty, của các cổ đông trên cơ sở tuân thủ các quy định pháp luật, Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình, BKS luôn nhận được sự phối hợp, tạo điều kiện từ HĐQT, ban TGD và các bộ phận chức năng của Công ty.

- Đối với cổ đông: trong năm 2019 BKS không nhận được bất kỳ đơn thư khiếu kiện nào từ cổ đông.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG SXKD, QUẢN LÝ VÀ ĐIỀU HÀNH CỦA HĐQT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY:

1. Tình hình thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ và của HĐQT

Các nội dung của Nghị quyết ĐHĐCĐ và Nghị quyết của HĐQT năm 2019 đều được Công ty triển khai thực hiện đầy đủ nghiêm túc.

2. Tình hình hoạt động SXKD năm 2019

Một số chỉ tiêu chính về tình hình hoạt động Công ty năm 2019:

Trên báo cáo hợp nhất

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	TH 2018	KH 2019	TH 2019	TH/ KH19	%TH19/ TH18
1	Doanh thu & Thu nhập khác	591.438	644.776	619.294	96,04%	104,71%
2	Chi phí	562.005	638.423	576.529	90,30%	102,58%
3	Lợi nhuận trước thuế	29.433	32.540	42.765	131,42%	145,29%

Trên báo cáo riêng

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	TH 2018	KH 2019	TH 2019	TH/ KH19	%TH19/ TH18
1	Doanh thu & Thu nhập khác	441.139	474.422	447.075	94,23%	101,34%
2	Chi phí	412.119	422.862	414.963	98,13%	100,69%
3	Lợi nhuận trước thuế	29.020	31.560	32.112	101,75%	110,65%
4	Lợi nhuận sau thuế	26.317	28.355	27.291	96,25%	103,70%

Báo cáo tài chính hợp nhất và BCTC riêng năm 2019 của Công ty phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành và đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán & tư vấn UHY kiểm toán, kiểm tra và xác định số liệu cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019.

Đánh giá kết quả SXKD:

- Kết quả SXKD trên BCTC hợp nhất: chỉ tiêu về doanh thu không đạt KH (96,04% KH) tuy nhiên chỉ tiêu về chi phí chỉ đạt 90,30% KH và LNTT đạt 42.765 triệu đồng bằng 131,42% KH năm 2019 do Công ty đã quản lý tốt chi phí phát sinh, mặt khác trong năm 2019 các Doanh nghiệp có vốn góp của Công ty đã hoạt động có hiệu quả, công ty không phải trích lập bổ sung dự phòng giảm giá trị đầu tư mà còn hoàn nhập 3,011 tỷ dự phòng cho khoản vốn góp vào NASCO Logistic đã trích lập trước đó. Công ty NASCO Logistic hoạt động đã có hiệu quả mang lại lợi nhuận cho khoản đầu tư của Công ty.

- Kết quả SXKD của Công ty mẹ, năm 2019 doanh thu thực hiện của Công ty mẹ đạt 94,23% KH, tuy nhiên lĩnh vực kinh doanh phòng chờ hạng thương gia và vận chuyển hành khách trong sân đỗ thực hiện hoàn thành vượt mức kế hoạch, ngoài ra trong năm 2019 Công ty đã cải tạo xây dựng và đưa vào hoạt động khu Briefing cho tổ bay của HKVN, đem lại nguồn doanh thu ổn định cho Công ty.

- Công ty thực hiện tốt công tác quản lý, điều hành linh hoạt, tiết kiệm chi phí nên KH lợi nhuận công ty vẫn hoàn thành (đạt 101,75% KH2019 và đạt 110,65% cùng kỳ năm trước).

- Năm 2019 Công ty hoạt động có hiệu quả, hoàn thành KH lợi nhuận đề ra.

3. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính

- Ban kiểm soát đã thực hiện thẩm định BCTC hợp nhất và BCTC công ty mẹ năm 2019 đã được công ty kiểm toán và tư vấn UHY thực hiện kiểm toán tại báo cáo số: 03/BC-KSV/NASCO ngày 28/02/2020

- Báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty được lập và đã được Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY thực hiện kiểm toán và phát hành báo cáo kiểm toán số: 63/2020/UHY-BCKT và 64/2020/UHY-BCKT vào ngày 28/02/2020. BKS nhất trí với các nội dung thực hiện kiểm toán đúng quy định, BKS nhất trí với các nội dung của các BCTC của Công ty đã được kiểm toán.

Một số chỉ tiêu chính trên BCTC riêng của đơn vị

TÀI SẢN	Mã số	Số cuối kỳ (31/12/2019)	Số đầu kỳ (01/01/2019)
1	2	4	5
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100	161,905,976,408	149,184,657,667
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	46,821,314,842	59,420,081,540
1. Tiền	111	36,821,314,842	19,420,081,540
2. Các khoản tương đương tiền	112	10,000,000,000	40,000,000,000
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	16,000,000,000	0
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	16,000,000,000	0
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130	60,888,079,794	47,069,638,540
IV. Hàng tồn kho	140	37,059,701,081	41,966,311,806
V. Tài sản ngắn hạn khác	150	1,136,880,691	728,625,781
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200	185,235,722,842	161,710,608,598
I. Các khoản phải thu dài hạn	210	1,186,631,563	1,128,631,563
II. Tài sản cố định	220	98,950,703,569	95,346,596,837
III. Bất động sản đầu tư	230	14,104,160,092	0
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240	1,712,737,106	112,172,726
V. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	65,084,023,637	62,072,241,349
VI. Tài sản dài hạn khác	260	4,197,466,875	3,050,966,123
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270	347,141,699,250	310,895,266,265
C. NỢ PHẢI TRẢ	300	192,737,737,767	160,050,679,768
I. Nợ ngắn hạn	310	127,044,510,162	124,130,191,745
II. Nợ dài hạn	330	65,693,227,605	35,920,488,023
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	154,403,961,483	150,844,586,497
I. Vốn chủ sở hữu	410	154,403,961,483	150,844,586,497
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	83,157,640,000	83,157,640,000
5. Cổ phiếu quỹ (*)	415	-2,820,000	-2,820,000
8. Quỹ đầu tư phát triển	418	33,053,684,206	33,053,684,206
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420	3,969,213,452	3,969,213,452
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	34,226,243,825	30,666,868,839
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440	347,141,699,250	310,895,266,265

Chỉ tiêu	Đơn vị	2017	2018	2019
Các chỉ tiêu tài trợ vốn				
1. Vốn chủ sở hữu trên tổng nguồn vốn	%	55,89	48,52	44,48
2. Vốn chủ sở hữu trên tài sản dài hạn	%	87,81	93,28	83,36
3. Vốn chủ sở hữu trên tài sản cố định	%	145,02	158,21	156,04
Các chỉ tiêu thanh khoản				
1. Khả năng thanh toán hiện thời	Lần	1,08	0,81	0,98
2. Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	1,19	1,28	1,27
3. Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,61	0,48	0,37
4. Khả năng thanh toán tổng quát	Lần	2,27	2,21	1,80
Các chỉ tiêu lợi tức				
1. Lợi nhuận trước thuế trên doanh thu	%	5,60	6,86	7,38
2. Lợi nhuận sau thuế trên doanh thu	%	5,34	6,22	6,28
3. Lợi nhuận trước thuế trên tổng tài sản	%	8,69	10,25	11,20
4. Lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản	%	8,29	9,30	9,52
5. Lợi nhuận sau thuế trên NVCSH	%	18,36	22,65	22,71

Đánh giá: Tình hình tài chính của Công ty trong năm 2019 an toàn, Công ty bảo toàn được vốn, các chỉ số tài chính vẫn nằm trong giới hạn an toàn, tuy nhiên về khả năng thanh toán nhanh của Công ty sụt giảm so với năm 2018, Công ty sẽ gặp khó khăn khi phải thanh toán ngay các khoản nợ ngắn hạn đến hạn.

Các khoản công nợ của Công ty được theo dõi, quản lý chặt chẽ theo từng đối tượng khách hàng, trong năm không phát sinh nợ khó đòi.

4. Kết quả thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý điều hành của HĐQT

- Các cuộc của HĐQT trong năm 2019 đều được thực hiện đúng quy định pháp luật và điều lệ Công ty. Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành và triển khai được Công ty thực hiện nghiêm túc.

- Các nội dung của Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 đã được Công ty triển khai thực hiện.

- Trong năm có sự thay đổi thành viên HĐQT theo nghị quyết của ĐHĐCĐ 2019 Ông Vũ Đình Thủy thôi giữ vị trí thành viên HĐQT từ 26/4/2019. Bà Phan Diễm Anh giữ vị trí thành viên HĐQT của Công ty từ 26/4/2019.

- Báo cáo đánh giá công tác quản lý điều hành Công ty của HĐQT đã phản ánh đúng tình hình quản lý điều hành Công ty của HĐQT, Ban kiểm soát nhất trí với báo cáo đánh giá.

5. Đánh giá tình hình đầu tư

- Kế hoạch khối lượng giá trị hoàn thành đầu tư XD CB và TTB năm 2019 của Công ty là 179,35 tỷ đồng, công ty đã thực hiện 53,26 tỷ đồng đạt 29,7% KH.

- Kế hoạch giá trị giải ngân đầu tư XD CB và TTB năm 2019 của công ty là: 116,65 tỷ đồng, Công ty đã thực hiện 37,76 tỷ đồng đạt 32,4% KH. Bao gồm các dự án:

+ Dự án cải tạo trụ sở Công ty tháng trung tâm Briefing: 22,75 tỷ đồng

- + Dự án đầu tư 04 xe sàn thấp chở khách C trong sân đỗ: 10.79 tỷ đồng.
- + Cải tạo, nâng cấp, mở rộng phòng C quốc tế, nội địa: 1.16 tỷ đồng.
- + Dự án đầu tư 01 xe ô tô vận phòng Công ty: 1.44 tỷ đồng.
- + Dự án đầu tư xây dựng hệ thống KPI: 0.34 tỷ đồng.
- + Đầu tư lẻ khác: 1.28 tỷ đồng.
- Các dự án chậm tiến độ đầu tư như dự án đầu tư 04 xe sàn thấp chở khách hạng C trong sân đỗ chuyển tiếp từ năm 2018. Dự án mở rộng phòng C nội địa.
- Công ty đang trong quá trình thực hiện đầu tư nhiều dự án vào các lĩnh vực như xe vận chuyển trong sân đỗ, phòng khách hạng thương gia... là các lĩnh vực thế mạnh của Công ty nhằm nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên Công ty cần lưu ý xem xét cân đối về vốn, quản trị dòng tiền để đem lại hiệu quả chung cho hoạt động SXKD của Công ty.

- Về đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp:

+ Kết quả SXKD của Công ty NASCO Logistic và Công ty CP đầu tư dịch vụ hàng không Việt Nam (Taxi) trong năm 2019 được cải thiện, bắt đầu có lãi sau một loạt các giải pháp về mặt quản trị của Công ty đối với NASCO Logistic. Kết quả 2 công ty này đã bắt đầu có lợi nhuận, trong năm 2019 Công ty không phải trích lập bổ sung dự phòng giảm giá trị đầu tư, và đã hoàn nhập dự phòng với số tiền 3,011 tỷ đồng cho khoản trích lập dự phòng cho công ty NASCO Logistic.

+ Đối với khoản đầu tư vào Công ty CP đầu tư dịch vụ hàng không Việt Nam (Taxi) Công ty cần tuân thủ nghiêm kết luận và kiến nghị của KTNN tiến hành thoái vốn ra khỏi lĩnh vực này. Đối với công ty NASCO Logistic: tiếp tục kiểm soát chặt chẽ để đảm bảo hoạt động của công ty đi vào ổn định, nâng cao hiệu quả kinh doanh đem lại lợi nhuận cho khoản đầu tư tài chính.

6. Thực hiện chính sách với người lao động

Đơn vị tính: Triệu đồng

Nội dung	TH 2018	KH 2019	TH 2019	TH19/KH19	TH19/TH18
Tổng Doanh thu	441.139	474.422	447.075	94,23%	101,34%
Năng suất LDBQ	195,19	195,92	211,06	107,65%	108,20%
Tổng quỹ lương	90.630,00	95.791	95.791,00	100,00%	105,69%
Thu nhập BQ	147,85	147,37	158,07	107,26%	106,91%
Số lao động BQ	615	650	606	93,23%	98,86%

Trong năm 2019 Công ty đã sử dụng hiệu quả lao động, nâng cao năng suất lao động từ đó nâng cao thu nhập và các lợi ích phúc lợi khác theo quy định cho người lao động.

III. KIẾN NGHỊ

1. Đối với Đại hội đồng cổ đông

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên:

- Thông qua các đề xuất của HĐQT trình Đại hội
- Thông qua ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong số các công ty kiểm toán: Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn RSM Việt nam, Công ty TNHH kiểm toán CPA Hà nội, Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY, Công ty TNHH Hằng kiểm

toán AASC, Công ty TNHH kiểm toán Deloitte Việt nam, Công ty TNHH kiểm toán KPMG để thực hiện kiểm toán BCTC trong năm 2020. Các công ty này đều nằm trong danh sách được Bộ tài chính chấp thuận cho doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng năm 2020.

2. Đối với HĐQT Công ty

- Chỉ đạo Ban TGD thực hiện thoái vốn khỏi Công ty CP đầu tư dịch vụ hàng không Việt nam theo kiến nghị của KTN.

- Tiếp tục chỉ đạo NDD tại Công ty Nasco Logistic tăng cường công tác kiểm tra giám sát chỉ đạo điều hành các hoạt động tài chính và kinh doanh của Công ty này đem lại hiệu quả vốn đầu tư.

- Chỉ đạo Ban TGD xem xét rà soát giãn tiến độ các dự án đầu tư chưa thực sự cấp thiết nhằm đảm bảo hiệu quả kinh doanh của Công ty.

3. Đối với Ban Tổng giám đốc

- Nghiên cứu rà soát các dự án đầu tư của Công ty, xem xét giãn tiến độ đầu tư các dự án chưa thực sự cấp thiết đảm bảo mang lại hiệu quả HD SXKD.

- Rà soát và tìm các giải pháp để cải thiện hiệu quả hoạt động kinh doanh của các lĩnh vực kém hiệu quả của Công ty như bán hàng miễn thuế, ăn uống giải khát...

- Theo dõi kiểm tra chặt chẽ các khoản vốn đầu tư ra ngoài doanh nghiệp.

- Có biện pháp kiểm soát chi phí hiệu quả, tăng cường công tác thu hồi công nợ đảm bảo dòng tiền hoạt động của Công ty.

IV. KẾ HOẠCH NĂM 2020 CỦA BAN KIỂM SOÁT.

Ban kiểm soát thực hiện các hoạt động theo quy định, và tập trung vào các nội dung chính sau:

1. Giám sát: thông qua các cuộc họp, các phiên họp dưới hình thức xin ý kiến của HĐQT, tham gia đóng góp ý kiến trên cơ sở phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát.

2. Kiểm tra giám sát việc thực hiện kế hoạch SXKD 2020:

- Kiểm tra giám sát việc thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ, nghị quyết của HĐQT, quyết định của ban TGD.

- Thẩm định các BCTC, báo cáo kết quả kinh doanh 6 tháng và năm 2020.

3. Thực hiện kiểm tra chuyên đề (do BKS đánh giá và lựa chọn).

4. Các công việc khác theo quy định của BKS

Trân trọng báo cáo.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Tiến Dũng

Nơi nhận:

- Như trên
- HĐQT, TGD
- Lưu BKS



TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020

- Căn cứ luật Doanh nghiệp số 68/2014/QĐ13
- Căn cứ Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị Công ty áp dụng với công ty đại chúng, Thông tư 97/2017/TT-BTC ngày 26/9/2017 hướng dẫn một số điểm về quản trị công ty đại chúng.

Để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 theo Quy định pháp luật và Điều lệ Công ty. Ban kiểm soát kính trình ĐHĐCĐ về việc lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán BCTC năm 2020 của công ty Cổ phần dịch vụ Hàng không sân bay Nội bài như sau:

1. Tiêu chí lựa chọn

- Là Công ty kiểm toán độc lập được phép hoạt động tại Việt nam, được UBCK Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và kinh doanh chứng khoán
- Là đơn vị thuộc danh sách được Bộ tài chính chấp thuận cho doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng năm 2020 theo QĐ số 2358/QĐ-BTC ngày 13/11/2019 của Bộ Tài chính.
- Là đơn vị kiểm toán có uy tín, có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ, kinh nghiệm kiểm toán BCTC theo các quy định của chuẩn mực kế toán và hệ thống kế toán Việt nam.
- Là đơn vị không có xung đột về lợi ích khi thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho Công ty.
- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi kiểm toán, thời gian kiểm toán mà Công ty yêu cầu.
- Có sự phối hợp với đơn vị kiểm toán của Công ty mẹ trong các nội dung liên quan đến hợp nhất BCTC của Công ty mẹ.

2. Kiến nghị

Ban kiểm soát kính trình ĐHĐCĐ thông qua ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán BCTC trong năm 2020 của Công ty nằm trong số các công ty kiểm toán sau:

- Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn RSM Việt nam.
- Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY.
- Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC.

Các công ty này đều nằm trong danh sách được Bộ tài chính chấp thuận cho doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng năm 2020.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên
- HĐQT, Ban TGD
- Lưu BKS

TM.BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Nguyễn Tiến Dũng

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua các nội dung tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2020
Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay Nội Bài (NASCO)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần
Dịch vụ Hàng không sân bay Nội Bài

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay Nội Bài;

Căn cứ Nghị quyết số: 27/NQ-NASCO/HDQT ngày 05/05/2020 của Hội đồng quản trị Công ty về việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung cụ thể như sau:

1. Chương trình Đại hội;
 2. Thông qua các quy định liên quan đến tổ chức và điều hành Đại hội;
 3. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019;
 4. Báo cáo hoạt động năm 2019 của Ban kiểm soát và lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020;
 5. Báo cáo tài chính và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 và phương án phân phối lợi nhuận năm 2019;
 6. Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020;
 7. Thù lao của HĐQT, BKS năm 2019; mức chi năm 2020 và mức thưởng cho Ban điều hành năm 2019;
 8. Miễn nhiệm 01 thành viên HĐQT, bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT;
 9. Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (nếu có).
- Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- Lưu VT, BTK.



Số: 48 /TTr-NASCO/HĐQT

Hà Nội, ngày 12 tháng 6 năm 2020

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị thông qua báo cáo tài chính, báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019;
Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay Nội Bài (NASCO);

Căn cứ vào Quy chế quản lý vốn số 1293/QĐ-HĐQT/TCTHK ngày 28/12/2017;

Căn cứ vào Nghị quyết số 27/NQ-NASCO/HĐQT ngày 05/5/2019 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay Nội Bài về việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông năm 2020,

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay Nội Bài (NASCO) đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:

1. Báo cáo tài chính năm 2019 của NASCO và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 (đã được kiểm toán):

Báo cáo tài chính năm 2019 của NASCO và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 đã được Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY thực hiện kiểm toán theo đúng các chuẩn mực kiểm toán và kế toán hiện hành. Theo ý kiến của Kiểm toán độc lập, Báo cáo tài chính năm 2019 và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty, phù hợp với các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành. Ban kiểm soát Công ty cũng đã thực hiện thẩm tra các Báo cáo trên.

(Có bảng tóm tắt Báo cáo tài chính năm 2019 của NASCO và Báo cáo hợp nhất đính kèm tờ trình này).

2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019: ✓



ĐVT: Đồng

STT	KHOẢN MỤC	NĂM 2019
1	Kết quả kinh doanh năm 2019 theo BCTC	32,111,819,552
	Lợi nhuận kế toán trước thuế 2019	32,111,819,552
2	Xác định Thu nhập chịu thuế TNDN	23,565,504,994
	- LN không chịu thuế TNDN	9.138,245,000
	- Chi phí không được trừ	591.930,442
3	Thuế TNDN phải nộp trong năm 2019	4,820,667,731
	- Chi phí thuế TNDN phát sinh năm 2019	4,713,100,999
	- Chi phí Thuế TNDN truy thu theo BB kiểm toán nhà nước	107,566,732
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	27,291,151,821
5	Kế hoạch phân phối quỹ năm 2019	11,186,880,364
	- Quỹ đầu tư, phát triển (dự kiến trích 20.15%)	5,500,000,000
	- Thưởng ban điều hành	285,812,500
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi 20%	5,401,067,864
6	Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối quỹ	16,104,271,457
7	Lợi nhuận năm trước để lại, trong đó:	6,935,092,004
	- Lợi nhuận do đánh giá chênh lệch TS góp vốn (không được chia cổ tức)	4,174,213,122
	- Lợi nhuận còn lại chưa chia	2,760,878,882
8	Lợi nhuận được chia cổ tức, dự kiến:	18,865,150,339
	Lợi nhuận chia cổ tức (22 % giá trị cổ phần cổ đông đang lưu hành)	18,294,060,400
	Lợi nhuận còn lại được chia cổ tức chuyển kỳ sau	571,089,939
9	Lợi nhuận còn lại chuyển kỳ sau	4,745,303,061
	Trong đó: Lợi nhuận còn lại được chia cổ tức chuyển kỳ sau	571,089,939

HĐQT Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua các nội dung đã nêu tại tờ trình này.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên, BKS
- Lưu VT, BTK

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Đức Cảnh

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG SÂN BAY NỘI BÀI

Phụ lục 01

Địa chỉ: Sân bay Quốc tế Nội bài-Sóc sơn -Hà nội

Mã số thuế: 0100108254

(Mẫu CBTT 03 - Ban hành kèm theo Thông tư số 38/2007/TT-BTC ngày 18/4/2007 của Bộ Tài chính)

BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG TÓM TẮT

Năm 2019 - Sau kiểm toán

(Kèm theo tờ trình số: 48/TTr - NASCO - HĐQT ngày 12 tháng 6 năm 2020)

I. Bảng cân đối kế toán kết thúc ngày 31/12/2019

Đơn vị tính: VNĐ

STT	NỘI DUNG	31/12/2019	01/01/2019
I	Tài sản lưu động và đầu tư ngắn hạn	161.905.976.408	149.184.657.667
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	46.821.314.842	59.420.081.540
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	16.000.000.000	
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	60.888.079.794	47.069.638.540
4	Hàng tồn kho	37.059.701.081	41.966.311.806
5	Tài sản ngắn hạn khác	1.136.880.691	728.625.781
II	TSCĐ và đầu tư dài hạn	185.235.722.842	161.710.608.598
1	Các khoản phải thu dài hạn	1.186.631.563	1.128.631.563
2	Tài sản cố định	98.950.703.569	95.346.596.837
-	Nguyên giá TSCĐ hữu hình	226.758.616.578	204.234.823.214
-	Giá trị hao mòn lũy kế TSCĐ hữu hình	(129.364.460.092)	(111.159.804.240)
-	Nguyên giá TSCĐ vô hình	6.823.956.414	6.393.638.232
-	Giá trị hao mòn lũy kế TSCĐ vô hình	(5.267.409.331)	(4.122.060.369)
3	Bất động sản đầu tư	14.104.160.092	
-	Nguyên giá Bất động sản đầu tư	14.243.961.941	-
-	Giá trị hao mòn lũy kế BĐS đầu tư	(139.801.849)	-
4	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	1.712.737.106	112.172.726
5	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	65.084.023.637	62.072.241.349
6	Tài sản dài hạn khác	4.197.466.875	3.050.966.123
III	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	347.141.699.250	310.895.266.265
IV	Nợ phải trả	192.737.737.767	160.050.679.768
1	Nợ ngắn hạn	127.044.510.162	124.130.191.745
2	Nợ dài hạn	65.693.227.605	35.920.488.023
V	Nguồn Vốn chủ sở hữu	154.403.961.483	150.844.586.497
1	Vốn chủ sở hữu	154.403.961.483	150.844.586.497
-	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	83.157.640.000	83.157.640.000
-	Thặng dư vốn cổ phần	-	-
-	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	3.969.213.452	3.969.213.452
-	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	-	-
-	Cổ phiếu quỹ	(2.820.000)	(2.820.000)
-	Quỹ dự phòng tài chính	-	-
-	Quỹ đầu tư phát triển	33.053.684.206	33.053.684.206
-	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	34.226.243.825	30.666.868.839

2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	-	-
VI	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	347.141.699.250	310.895.266.265

II. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Đơn vị tính: VND

TT	CHỈ TIÊU	Năm 2019	Năm 2018
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	435.270.188.645	423.674.467.460
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	353.306.449	737.075.014
3	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp DV	434.916.882.196	422.937.392.446
4	Giá vốn hàng bán	184.885.017.262	189.833.210.318
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp DV	250.031.864.934	233.104.182.128
6	Doanh thu hoạt động tài chính	11.268.993.166	18.865.266.266
7	Chi phí hoạt động tài chính	2.147.387.871	8.347.449.483
-	<i>Trong đó: chi phí lãi vay</i>	<i>4.891.967.544</i>	<i>5.949.156.801</i>
8	Chi phí bán hàng	180.510.549.697	165.200.151.253
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	47.376.547.577	49.144.787.782
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	31.266.372.955	29.277.059.876
11	Thu nhập khác	889.524.600	133.718.534
12	Chi phí khác	44.078.003	385.765.595
13	Lợi nhuận khác	845.446.597	(252.047.061)
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	32.111.819.552	29.025.012.815
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp	4.820.667.731	2.703.466.704
16	Chi phí thuế TNDN hoãn lại		
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	27.291.151.821	26.321.546.111

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG SÂN BAY NỘI BÀI

Phụ lục 02

Địa chỉ: Sân bay Quốc tế Nội bài-Sóc sơn -Hà nội

Mã số thuế: 0100108254

(Mẫu CBTT 03 - Ban hành kèm theo Thông tư số 38/2007/TT-BTC ngày 18/4/2007 của Bộ Tài chính)

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT TÓM TẮT

Năm 2019 - Sau kiểm toán

(Kèm theo tờ trình số: 48/TTr - NASCO - HĐQT ngày 12 tháng 6 năm 2020)

I. Bảng cân đối kế toán hợp nhất kết thúc ngày 31/12/2019

Đơn vị tính: VNĐ

STT	NỘI DUNG	31/12/2019	01/01/2019
I	Tài sản lưu động và đầu tư ngắn hạn	208.631.204.358	174.962.739.820
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	68.686.407.836	64.869.752.653
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	16.000.000.000	
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	83.442.817.254	64.840.286.221
4	Hàng tồn kho	37.316.942.031	42.161.697.356
5	Tài sản ngắn hạn khác	3.185.037.237	3.091.003.590
II	TSCĐ và đầu tư dài hạn	221.861.951.521	201.853.275.419
1	Các khoản phải thu dài hạn	1.937.617.641	1.839.617.641
2	Tài sản cố định	101.940.651.145	98.463.371.545
-	Nguyên giá TSCĐ hữu hình	240.053.675.893	217.493.882.529
-	Giá trị hao mòn lũy kế TSCĐ hữu hình	(141.136.998.505)	(121.543.906.043)
-	Nguyên giá TSCĐ vô hình	8.659.252.288	6.823.638.232
-	Giá trị hao mòn lũy kế TSCĐ vô hình	(5.635.278.531)	(4.310.243.173)
3	Bất động sản đầu tư	14.104.160.092	-
-	Nguyên giá Bất động sản đầu tư	14.243.961.941	-
-	Giá trị hao mòn lũy kế BĐS đầu tư	(139.801.849)	-
4	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	1.712.737.106	488.748.600
5	Bất động sản đầu tư	-	-
6	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	97.364.023.637	97.363.349.189
7	Tài sản dài hạn khác	4.802.761.900	3.698.188.444
III	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	430.493.155.879	376.816.015.239
IV	Nợ phải trả	210.627.032.388	171.703.585.104
1	Nợ ngắn hạn	143.259.185.968	134.125.089.055
2	Nợ dài hạn	67.367.846.420	37.578.496.049
V	Nguồn Vốn chủ sở hữu	219.866.123.491	205.112.430.135
1	Vốn chủ sở hữu	156.409.894.959	148.451.427.832
-	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	83.157.640.000	83.157.640.000
-	Thặng dư vốn cổ phần		
-	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	3.969.213.452	3.969.213.452
-	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	-	-
-	Cổ phiếu quỹ	(2.820.000)	(2.820.000)
-	Quỹ dự phòng tài chính		
-	Quỹ đầu tư phát triển	33.053.684.206	33.053.684.206
-	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	36.232.177.301	28.273.710.174

-	Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	63.456.228.532	56.661.002.302
VI	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	430.493.155.879	376.816.015.239

II. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Hợp nhất:

Đơn vị tính: VND

TT	CHỈ TIÊU	Năm 2019	Năm 2018
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	595.776.777.339	573.828.369.041
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	353.306.449	737.075.014
3	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp DV	595.423.470.890	573.091.294.027
4	Giá vốn hàng bán	315.381.122.535	314.154.424.165
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp DV	280.042.348.355	258.936.869.862
6	Doanh thu hoạt động tài chính	22.981.662.344	18.869.887.206
	<i>Trong đó:</i>		
	<i>Cổ tức lợi nhuận được chia</i>	20.388.245.000	16.448.841.000
	<i>DT tài chính khác</i>	2.593.417.344	2.421.046.206
7	Chi phí hoạt động tài chính	5.229.000.603	7.859.368.500
	<i>Trong đó: chi phí lãi vay</i>	4.961.797.988	6.035.657.554
8	Phần lỗ trong công ty liên doanh liên kết	674.448	(217.595.915)
9	Chi phí bán hàng	198.060.226.457	182.113.076.931
10	Chi phí quản lý doanh nghiệp	57.319.418.206	57.856.057.139
11	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	42.416.039.881	29.760.658.583
12	Thu nhập khác	889.531.861	274.636.625
13	Chi phí khác	539.872.205	597.897.434
14	Lợi nhuận khác	349.659.656	(323.260.809)
15	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	42.765.699.537	29.437.397.774
16	Chi phí thuế TNDN hiện hành	4.820.667.731	2.703.466.704
17	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	(540.438.385)	271.348.708
18	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	38.485.470.191	26.462.582.362
19	Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	31.690.243.962	26.832.359.206
20	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	6.795.226.229	(369.776.844)
21	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	3.811	2.873

Số: 49 /TTr-NASCO/HĐQT

Hà Nội, ngày 12 tháng 5 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: Đề nghị thông qua Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019;
Kế hoạch SXKD năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số: 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay Nội Bài (NASCO);

Căn cứ vào Nghị quyết số: 27/NQ-NASCO/HĐQT ngày 05/05/2020 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay Nội Bài về việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay Nội Bài (NASCO) kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:

1. Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của NASCO và kết quả thực hiện hợp nhất với công ty con năm 2019:

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2019	TH năm 2019	%SS TH2019 với	
				KH2019	TH2018
I	CÔNG TY MẸ				
1	Vốn CSH bình quân	120.178	120.178	100	100
	Vốn đầu tư của các CSH cuối kỳ báo cáo	83.158	83.158	100	100
2	Tổng Doanh thu và thu nhập khác (Không bao gồm DT nội bộ)	474.422	447.075	94	101
a	Doanh thu từ hoạt động SXKD	457.687	434.917	95	103
b	Doanh thu từ HĐ tài chính và thu nhập khác	16.735	12.159	73	67
3	Lợi nhuận trước thuế	31.560	32.112	102	111
	Trong đó:				
a	Lợi nhuận từ hoạt động SXKD và HĐ khác	16.025	22.974	143	122
b	Cổ tức, LN được chia từ đầu tư RNDN	15.535	9.138	59	89
6	Lợi nhuận sau khi nộp thuế TNDN	28.355	27.291	96	104
7	Tỷ lệ LNST/VĐL (%)	34	33	96	104
8	Chia cổ tức (Tạm tính)	23.283	18.294	79	88
	Tỷ lệ cổ tức/VĐL(%) (Phần giá trị cổ phiếu đang lưu hành)	28	22	79	88
9	Tổng mức đầu tư trong năm				
a	Đầu tư XDCB và TTB				
	- Giá trị KL công việc hoàn thành	179.351	53.263	30	161

	- Giá trị giải ngân	116.653	37.760	32	318
b	Đầu tư vốn vào DN khác	0	0		
10	Tổng quỹ lương, tiền công	95.791	95.791	100	106
11	Lao động bình quân	650	605	93	99
II	CHỈ TIÊU HỢP NHẤT				
1	Tổng DT và thu nhập khác hợp nhất	644.776	619.295	96	105
2	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	32.540	42.766	131	145

1.1. Các chỉ tiêu SXKD năm 2019

Năm 2019 tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty còn gặp nhiều khó khăn; Doanh thu toàn Công ty thực hiện đạt 447,08 tỷ đồng, đạt 94% kế hoạch được giao. Tuy nhiên, bằng các biện pháp điều hành linh hoạt, tiết kiệm chi phí, tận dụng các nguồn thu bên ngoài, Công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch lợi nhuận (LNTT đạt 32,11 tỷ đồng, đạt 102% so với KH).

2.2. Thực hiện đầu tư năm 2019

c) Đầu tư XDCCB và TTB

Giá trị khối lượng công việc hoàn thành năm 2019 là: 53.263 triệu đồng; giá trị giải ngân là 37,76 tỷ đồng.

Trong đó:

+ Giá trị đầu tư trang thiết bị theo dự án là: 18.286 triệu đồng

+ Giá trị đầu tư XDCCB là: 34.977 triệu đồng

Trong năm Công ty đã triển khai các dự án đầu tư nhằm nâng cao cơ sở vật chất, hạ tầng, trang thiết bị phục vụ SXKD và nâng cao chất lượng dịch vụ như: Dự án đầu tư 04 xe sản xuất chở khách hạng C. 02 xe sản xuất chở khách hạng Y trong sân đỗ tàu bay, dự án đầu tư cải tạo một phần trụ sở Công ty thành khu Briefing cho tổ bay, tiếp viên của VNA tại Nội Bài, các trang thiết bị lễ phục vụ quản lý điều hành.

d) Đầu tư RNDN

Năm 2019 Công ty giữ nguyên các khoản đầu tư RNDN như thực hiện năm 2018.

2.3. Về lao động, tiền lương

- Tổng quỹ tiền lương thực hiện năm 2019 là 95.791 triệu đồng bằng 100% kế hoạch đã được ĐHCĐ thường niên năm 2019 phê duyệt.

- Lao động bình quân là 605 người đạt 93% kế hoạch lao động năm.

- Các khoản chi có tính chất phúc lợi: Hàng năm công ty đều lập kế hoạch sử dụng quỹ phúc lợi để Hội đồng quản trị công ty trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh của NASCO năm 2020:

2.1. Định hướng và mục tiêu chung

Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 nên lượng khách qua Cảng HKQT Nội Bài giảm mạnh, dự kiến sản lượng khách nội địa giảm 30-40% so với kế hoạch, sản lượng khách quốc tế giảm 60-70% so với kế hoạch, đặc biệt là sản lượng khách Quốc tế của các thị trường lớn như Trung Quốc, Hàn Quốc, Ý...

Năm 2020 được đánh giá là năm rất khó khăn và nhiều thử thách đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Với các nguồn lực hiện có, Công ty phát huy và tập trung mọi nguồn lực quyết tâm đạt các mục tiêu sau:

01007
CỘNG
HÒA
XÃ HỘI
SÂN BÀ
C SỞ

- Hạn chế tối đa ảnh hưởng của dịch bệnh, hoàn thành các chỉ tiêu hoạt động SXKD đề ra.

- Duy trì và nâng cao CLDV theo tiêu chuẩn đã cam kết với khách hàng.

- Tập trung đầu tư các dự án trọng điểm nhằm nâng cao CLDV và tạo tiền đề cho sự phát triển các năm tiếp theo.

- Tiếp tục duy trì việc làm và đảm bảo thu nhập theo quy định của pháp luật và của Công ty trong bối cảnh các chỉ tiêu SXKD bị sụt giảm do ảnh hưởng của dịch bệnh.

2.2. Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2020

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	TH năm 2019	KH năm 2020	SS KH2020/TH2019	
				Số tuyệt đối	Số tương đối (%)
I	CÔNG TY MẸ				
1	Vốn CSH bình quân	120.178	120.178	0	100
	Vốn đầu tư của các CSH cuối kỳ báo cáo	83.158	83.158	0	100
2	Tổng Doanh thu và thu nhập khác (Không bao gồm DT nội bộ)	447.075	248.888	-198.187	56
a	Doanh thu từ hoạt động SXKD	434.917	226.973	-207.944	52
b	Doanh thu từ HĐ tài chính và thu nhập khác	12.159	21.915	9.757	180
3	Lợi nhuận trước thuế	32.112	0	-32.112	0
	Trong đó:				
a	Lợi nhuận từ hoạt động SXKD và HĐ khác	22.974	-21.575	-44.549	
b	Cổ tức, LN được chia từ đầu tư RNDN	9.138	21.575	12.437	236
6	Lợi nhuận sau khi nộp thuế TNDN	27.291	0	-27.291	0
7	Tỷ lệ LNST/VĐL (%)	33	0	-33	0
8	Chia cổ tức (Tạm tính)	18.294	0	-18.294	0
	Tỷ lệ cổ tức/VĐL(%) (Phần giá trị cổ phiếu đang lưu hành)	22	0	-22	0
9	Tổng mức đầu tư trong năm				
a	Đầu tư XDCB và TTB				
	- Giá trị KL công việc hoàn thành	53.263	112.111	58.848	211
	- Giá trị giải ngân	37.760	115.052	77.292	305
b	Đầu tư vốn vào DN khác	0	-3.780	-3.780	
10	Tổng quỹ lương, tiền công	95.791	49.144	-46.647	51
11	Lao động bình quân	605	480	-125	79
II	CHỈ TIÊU HỢP NHẤT				
1	Tổng DT và thu nhập khác hợp nhất	619.295	438.311	-180.983	71
2	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	42.766	7.204	-35.562	17

2.2.1. Các chỉ tiêu SXKD

Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 các chỉ tiêu SXKD của Công ty năm 2020 giảm mạnh so với thực hiện năm 2019.

Sản lượng khách qua Cảng HKQT Nội Bài dự kiến chỉ đạt 60-70% so với dự kiến. Mặc dù năm 2020 dự kiến Công ty có thêm các nguồn doanh thu từ cho thuê khu vực

Briefing, hợp tác kinh doanh với SHB, thu cổ tức NCTS, tạm ứng cổ tức từ Nasco Logistics nhưng tổng doanh thu chỉ đạt 248.888 triệu đồng bằng 56% so với TH2019. Trong đó doanh thu từ hoạt động SXKD đạt 226.973 triệu đồng đạt 52% so với TH2019.

Kế hoạch năm 2020 Công ty không có lợi nhuận. Nguyên nhân do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid - 19 doanh thu sụt giảm mạnh; trong khi Công ty vẫn phải duy trì các chi phí cố định như: chi phí khấu hao, chi phí thuê kho, mặt bằng, lãi vay các dự án đầu tư... Công ty đã chủ động cắt giảm chi phí tiền lương (giảm 49% so với TH 2019), các chi phí liên quan đến người lao động và triệt để các chi phí khác nhưng Công ty chỉ cân đối được thu chi.

2.2.2. Kế hoạch đầu tư năm 2020

❖ Giá trị khối lượng công việc hoàn thành	112.111 triệu đồng
- Đầu tư trang thiết bị:	76.552 triệu đồng
+ Dự án chuyển tiếp:	68.327 triệu đồng
+ Dự án mới:	8.225 triệu đồng
- Xây dựng cơ bản:	30.128 triệu đồng
+ Dự án chuyển tiếp:	16.985 triệu đồng
+ Dự án mới:	13.143 triệu đồng
- Đầu tư trang thiết bị lẻ:	5.430 triệu đồng
❖ Kế hoạch giải ngân:	115.052 triệu đồng
- Đầu tư trang thiết bị:	79.493 triệu đồng
+ Dự án chuyển tiếp:	73.043 triệu đồng
+ Dự án mới:	6.450 triệu đồng
- Xây dựng cơ bản:	30.128 triệu đồng
+ Dự án chuyển tiếp:	16.895 triệu đồng
+ Dự án mới:	13.143 triệu đồng
- Đầu tư trang thiết bị lẻ:	5.430 triệu đồng

c) Kế hoạch đầu tư RNDN

- Đề nghị thoái toàn bộ vốn đầu tư vào Công ty Cổ phần đầu tư dịch vụ hàng không Việt Nam (Giá trị vốn góp là 3.780 triệu đồng) sau khi giải quyết dứt điểm vấn đề góp vốn bằng thương hiệu Airport Taxi.

- Các khoản đầu tư RNDN khác giữ nguyên như thực hiện năm 2019.

2.2.3. Kế hoạch tiền lương

Tổng quỹ tiền lương kế hoạch năm 2020 là 49.144 triệu đồng, giảm 49.144 triệu đồng (giảm 49%) so với thực hiện năm 2019.

Năm 2020 tình hình SXKD của Công ty gặp nhiều khó khăn, Công ty chủ động cắt giảm chi phí tiền lương để đảm bảo hiệu quả.

3. Kiến nghị

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua các nội dung sau:

- Thông qua các nội dung đã nêu tại mục 1,2 của tờ trình này.

- HĐQT kiến nghị ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 của NASCO nội dung sau: ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty rà soát lại kế hoạch SXKD sau khi dịch bệnh kết thúc, quyết định việc điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế (nếu có) và thông báo cho các cổ đông kết quả thực hiện.

- ĐHĐCĐ nhất trí giao cho HĐQT Công ty triển khai thực hiện các công việc có liên quan theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Lưu VT, BTK.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Lê Đức Cảnh



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SÂN BAY NỘI BÀI **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 50 /TTr-NASCO/HĐQT

Hà Nội, ngày 12 tháng 6 năm 2020

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị thông qua kết quả chi trả thù lao và tiền thưởng của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019; Kế hoạch chi trả thù lao năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần dịch vụ Hàng không sân bay Nội Bài

Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp năm 2014;

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay Nội Bài (NASCO);

Căn cứ vào Nghị quyết số: 27/NQ-NASCO/HĐQT ngày 05/05/2020 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay Nội Bài về việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông.

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay Nội Bài (NASCO) đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung chi trả thù lao và tiền thưởng cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát như sau:

1. Kết quả thực hiện chi trả thù lao năm 2019:

- Số tiền thù lao chi trả thực tế cho các thành viên Hội đồng quản trị (từ 01/01-31/12/2019 là 05 thành viên) và Ban kiểm soát (03 thành viên) là: 783,960,000 đồng.

- Quỹ tiền lương thực hiện của Người quản lý công ty là 2,286,500,000 đồng
Trong đó:

+ Quỹ tiền lương thực hiện của TGD là: 648,000,000 đồng

+ Quỹ tiền thực hiện của người quản lý còn lại: 1.638.500.000 đồng

- Đề nghị mức thưởng năm 2019 cho Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty là: 285,812,500 đồng (Hai trăm tám mươi lăm triệu, tám trăm mười hai nghìn, năm trăm đồng). Đối tượng và phương pháp phân phối giao cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định.

2. Kế hoạch chi trả thù lao năm 2020:

- Mức thù lao hàng tháng đối với các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát như sau:

+ Chủ tịch Hội đồng quản trị: 5,400,000 đồng/tháng.

+ Thành viên Hội đồng quản trị: 4,700,000 đồng/tháng.

+ Thành viên Ban kiểm soát: 4,000.000 đồng/tháng.

Với mức chi này thì tổng chi thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020 là: 386,400.000 đồng (Số lượng Chủ tịch HĐQT là 01 người; thành viên Hội đồng quản trị là 04 người và thành viên Ban kiểm soát là 02 người).



- Quỹ tiền lương của Người quản lý công ty là: 1.266.730.000 đồng.

Trong đó:

+ Quỹ tiền lương của TGD là: 324,000,000 đồng

+ Quỹ tiền lương của người quản lý còn lại là: 942,730.000 đồng.

HĐQT Công ty kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Lưu VT, BTK.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Đức Cảnh



TỜ TRÌNH

Về việc miễn nhiệm 01 thành viên Hội đồng quản trị

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay Nội Bài

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay Nội Bài đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 thông qua ngày 26/04/2018;
- Căn cứ Nghị quyết số: 27/NQ-NASCO/HĐQT ngày 05/05/2020 của Hội đồng quản trị Công ty về việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020;
- Căn cứ đơn xin từ nhiệm chức danh thành viên HĐQT gửi NASCO ngày 25/5/2020 của ông Nguyễn Văn Thắng.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay Nội Bài đối với ông Nguyễn Văn Thắng kể từ ngày 24/6/2020.

Lý do miễn nhiệm: Ông Nguyễn Văn Thắng có Đơn xin từ nhiệm thành viên HĐQT theo nguyện vọng cá nhân.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua!

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- Lưu VT, BTK.



Lê Đức Cảnh

Số: 52 /TTr-NASCO/BTK

Hà Nội, ngày 12 tháng 6 năm 2020

TỜ TRÌNH

Về việc bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị
tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 thông qua ngày 26/04/2018;
- Nghị quyết số: 27/NQ-NASCO/HĐQT ngày 05/05/2020 của Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty về việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020;
- Đơn xin từ nhiệm chức danh thành viên HĐQT gửi NASCO ngày 25/05/2020 của ông Nguyễn Văn Thắng.

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua nội dung như sau:

Căn cứ đơn từ nhiệm của Ông Nguyễn Văn Thắng gửi Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài ngày 25/05/2020, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020 – 2025 để đảm bảo đủ số lượng 05 thành viên HĐQT của Công ty theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 thông qua ngày 26/04/2018.

Danh sách ứng viên đủ tiêu chuẩn để bầu bổ sung thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài như sau (có Sơ yếu lý lịch đính kèm):

❖ Ông Vũ Ngọc Sơn

Ngày sinh: 07/02/1960

Địa chỉ: 702/9 Điện Biên Phủ, Phường 10, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh

Trình độ chuyên môn : Cử nhân hành chính, Cử nhân ngoại ngữ, Trung cấp Quản lý Khách sạn nhà hàng

Chức vụ hiện nay: Trợ lý Chủ tịch HĐQT – Tập đoàn Liên Thái Bình Dương (IPPGROUP)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua!

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- Lưu VT, BTK.



Lê Đức Cảnh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho các ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị, ban kiểm soát)

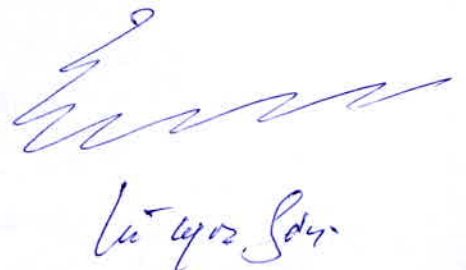
1. Họ và tên: Vũ Ngọc Sơn - Giới tính: Nam
2. Số Passport: N1836974 cấp ngày 07/06/2017 Nơi cấp: Stóc-khôm/Stockholm
3. Họ và tên thường dùng: Vũ Ngọc Sơn
4. Sinh ngày 07 tháng 02 năm 1960
5. Nơi sinh: Sài Gòn
6. Nguyên quán: Phúc Nhạc - tỉnh Ninh Bình
7. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 702/9 Điện Biên Phủ, phường 10, quận 10, Tp.HCM
8. Chỗ ở hiện nay: 702/9 Điện Biên Phủ, phường 10, quận 10, Tp.HCM
9. Điện thoại: 0908105515
10. Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không
11. Trình độ văn hóa: Đại học
12. Trình độ chuyên môn cao nhất được đào tạo: Cử nhân hành chính, Cử nhân ngoại ngữ, Trung cấp Quản lý Khách sạn nhà hàng
Ngành học: Hành Chính học
Nơi đào tạo: Học viên Quốc gia Hành chính, Trường Đại học ngoại ngữ Hà Nội, trường Trung Cấp Nghiệp vụ Du lịch, khách sạn SaigonTourist
13. Cơ quan công tác, chức vụ hiện nay: Tập đoàn Liên Thái Bình Dương (IPPGROUP)
14. Những người liên quan (bố, mẹ, vợ, chồng, con, anh chị em ruột) có nắm giữ cổ phiếu của Công ty :
 - Mỗi quan hệ:.....Tên cá nhân/tổ chức:.....Số cổ phần nắm giữ.....cổ phần.
 - Mỗi quan hệ:.....Tên cá nhân/tổ chức:.....Số cổ phần nắm giữ.....cổ phần.
15. Các khoản nợ đối với công ty (nếu có): không
16. Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): không

Tôi xin cam đoan bản khai sơ yếu lý lịch trên đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về lời khai của mình.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 05 năm 2020

**Xác nhận của địa phương
nơi đăng ký hộ khẩu hoặc đơn vị công tác**

**Người khai
(ký tên)**


Vũ Ngọc Sơn



Ngày 23 tháng 5 năm 2020

(Bằng chữ: Ngày hai mươi ba tháng năm năm hai ngàn hai mươi)

Tại Ủy ban nhân dân Phường 10 Quận 10

Tôi là Lê Thị Minh Ngọc - CT UBND Phường 10 Quận 10

Chứng thực

Ông/bà: Vũ Ngọc Sơn

Chứng minh nhân dân/CCCD/HC: N1836974

cam đoan đã hiểu, tự chịu trách nhiệm về nội dung của giấy tờ, văn bản và đã ký vào giấy
tờ, văn bản này trước mặt Bà Nguyễn Vũ Thụy Phương Vy là người tiếp nhận hồ sơ.

Số chứng thực: 566 quyển số 01 - SCT/CK, ĐC

Người tiếp nhận hồ sơ


Nguyễn Vũ Thụy Phương Vy

Người thực hiện chứng thực chữ ký



CHỦ TỊCH UBND P.10-Q.10


Lê Thị Minh Ngọc



THÔNG BÁO

V/v: Đề cử, ứng cử thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài nhiệm kỳ 2020-2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài;
- Đơn từ nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài của Ông Nguyễn Văn Thắng;
- Nghị quyết số: 27/NQ-NASCO/HĐQT ngày 05/05/2020 của Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty về việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

HĐQT Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài (NAS) thông báo tới toàn thể Quý Cổ đông về việc ứng cử, đề cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025 như sau:

I. Tiêu chuẩn và điều kiện đề cử, ứng cử thành viên HĐQT

1. Theo quy định tại Điều lệ của Công ty, Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và các văn bản hướng dẫn thi hành, thành viên HĐQT phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây
 - Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định Pháp luật;
 - Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định khác;
 - Thành viên Hội đồng quản trị công ty không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại quá 05 công ty khác.
2. Theo quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài, điều kiện được đề cử và ứng cử thành viên HĐQT như sau

Các Cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên HĐQT. Cổ đông/nhóm Cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên và nếu từ 50% trở lên được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.

II. Hướng dẫn gửi hồ sơ đề cử/ứng cử

Hồ sơ đề cử/ứng cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020 -2025 gồm:

1. Giấy đề cử
2. Đơn ứng cử
3. Biên bản họp nhóm Cổ đông
4. Bản khai sơ yếu lý lịch
5. Giấy xác nhận sở hữu cổ phần (Đã lưu ký)
6. Giấy xác nhận sở hữu cổ phần (Chưa lưu ký)
7. Bản sao chứng thực các văn bản, chứng chỉ chuyên môn.

Quý Cổ đông lưu ý: Người được đề cử, ứng cử tham gia vào HĐQT phải tự chịu trách nhiệm trước Pháp luật và ĐHĐCĐ của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài về tính chính xác, trung thực của hồ sơ đề cử, ứng cử của mình.

Do vậy, HĐQT đề nghị Quý Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông có đủ điều kiện theo quy định gửi văn bản đề cử/ứng cử thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài về Công ty trước 16h00 ngày 19/06/2020 để hoàn thiện các thủ tục theo quy định.

Để biết thêm thông tin chi tiết, Quý Cổ đông có thể truy cập website của Công ty tại địa chỉ: <http://nasco.com.vn/> hoặc vui lòng liên hệ theo địa chỉ:

Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài

Địa chỉ: Sân bay quốc tế Nội Bài, xã Phú Minh, huyện Sóc Sơn, Hà Nội.

Điện thoại: 024.3884.0668 – 0975743533 Email: vanthu@nasco.vn

Trân trọng thông báo!

Nơi nhận:

- Các Cổ đông;
- Các TV. HĐQT, BKS;
- Lưu: VT.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Đức Cảnh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

GIẤY ĐỀ CỬ ỨNG VIÊN HĐQT

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG SÂN BAY NỘI BÀI NHIỆM KỲ 2020 - 2025

Kính gửi: Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài

Tôi tên là:
CMND/CCCD/Hộ chiếu số: Ngày cấp: Nơi cấp:
Địa chỉ thường trú:
Hiện đang sở hữu: cổ phần
(Bằng chữ:)
Tương ứng: % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
Tôi/Chúng tôi nhất trí đề cử:
Ông/ Bà:
CMND/CCCD/Hộ chiếu số: Ngày cấp: Nơi cấp:
Địa chỉ thường trú:
Trình độ học vấn: Chuyên ngành:
Hiện đang sở hữu: cổ phần
(Bằng chữ:)
Tương ứng: % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết làm ứng viên HĐQT Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài nhiệm kỳ 2020 - 2025.

....., ngày tháng năm 2020

CÓ ĐỒNG

(Ký và ghi rõ họ tên)



Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao hợp lệ CMND/CCCD/Hộ chiếu của người đề cử và người được đề cử;
- Bản sao hợp lệ các bằng cấp (nếu có) của người được đề cử;
- Sơ yếu lý lịch của người được đề cử;
- Giấy xác nhận sở hữu cổ phần liên tục trong thời gian ít nhất 06 tháng tính đến ngày chốt danh sách cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 (29/05/2020) của người đề cử.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

ĐƠN ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HĐQT

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG SÂN BAY NỘI BÀI NHIỆM KỲ 2020 - 2025

Kính gửi: Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài

Tôi tên là:
CMND/CCCD/Hộ chiếu số: Ngày cấp: Nơi cấp:
Địa chỉ thường trú:
Trình độ học vấn: Chuyên ngành:
Hiện đang sở hữu: cổ phần
(Bằng chữ:)
Tương ứng: % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Sau khi nghiên cứu tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2020 - 2025 và các quy định của pháp luật có liên quan; tôi nhận thấy mình đủ điều kiện ứng cử làm thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Đề nghị Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài cho tôi được tự ứng cử làm ứng viên tham gia vào HĐQT của Công ty nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020 - 2025, tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài.

Tôi cam đoan những thông tin tôi cung cấp là đúng sự thật và xin chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước ĐHĐCĐ về tính chính xác, trung thực của nội dung hồ sơ gửi kèm.

Xin trân trọng cảm ơn!

....., ngày tháng năm 2020

NGƯỜI ỨNG CỬ

(Ký và ghi rõ họ tên)



Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao hợp lệ CMND/CCCD/Hộ chiếu;
- Bản sao hợp lệ các bằng cấp (Nếu có);
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

BIÊN BẢN HỌP NHÓM ĐỀ CỬ ỨNG VIÊN HĐQT
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG SÂN BAY NỘI BÀI NHIỆM KỲ 2020 - 2025

Kính gửi: Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài

Hôm nay, ngày...../...../2020, tại, chúng tôi là những cổ đông của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài cùng nhau nắm giữ cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty trong thời gian ít nhất 06 tháng tính đến ngày đăng ký cuối cùng (29/05/2020), có tên trong danh sách dưới đây:

Họ và tên Cổ đông	Số CMND/ CCCD/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Ký tên
Tổng số cổ phần				

cùng nhất trí đề cử cá nhân sau đây làm ứng viên tham gia HĐQT Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài nhiệm kỳ 2020-2025:

Ông/ Bà:.....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số: Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Trình độ học vấn:..... Chuyên ngành:.....

Hiện đang sở hữu: cổ phần

(Bằng chữ:)

Tương ứng: % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Đồng thời chúng tôi thống nhất cử cá nhân sau đây làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử theo đúng Quy định về việc tham gia đề cử ứng viên HĐQT Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài nhiệm kỳ 2020 - 2025:

Ông/ Bà:

CMND/CCCD/Hộ chiếu số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Hiện đang sở hữu: cổ phần
(Bằng chữ:)

Tương ứng: % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Biên bản này được lập vào lúc..... giờ..... phút, ngày /...../2020 tại

..... ngày tháng năm 2020

ĐẠI DIỆN NHÓM CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên)

[Signature]



Tài liệu gửi kèm:

- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu);
- Bản sao Hộ khẩu thường trú (hoặc Giấy đăng ký tạm trú dài hạn), CMND/CCCD (hoặc hộ chiếu) và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn của ứng viên;
- Tài liệu chứng minh người ứng cử sở hữu cổ phần Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài trong vòng 6 tháng liên tục.

Đơn đề cử cùng các tài liệu gửi kèm phải gửi về Ban Tổ chức trước 16h00 ngày 19/06/2020. *gn*



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
-----o0o-----

SƠ YẾU LÝ LỊCH
(Dùng cho các thành viên HĐQT)

1. Họ và tên:.....
2. Giới tính: Nam ☐ Nữ ☐
3. CMND số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....
4. Ngày sinh:..... Nơi sinh:.....
5. Quốc tịch:..... Dân tộc:.....
6. Quê quán:.....
7. Địa chỉ thường trú:.....
8. Số điện thoại liên lạc:.....
9. Trình độ văn hoá:.....
10. Trình độ chuyên môn:.....

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo

11. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ

12. Chức vụ công tác hiện nay:.....

13. Tham gia tại các đơn vị, tổ chức khác (Chỉ kê khai với phần tỷ lệ sở hữu chiếm từ 5% trở lên).

Tên Công ty	Địa chỉ	Giấy CNĐKKD	Ngày cấp /nơi cấp	Chức vụ	Tỷ lệ góp vốn


14. Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có):.....

Tôi cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật. nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

XÁC NHẬN CỦA CÔNG TY

....., ngàytháng.....năm 2020

NGƯỜI KHAI

(ký, ghi rõ họ tên) 

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

GIẤY ĐỀ NGHỊ

V/v: Xác nhận sở hữu cổ phần đối với Cổ đông đã lưu ký

Kính gửi: Công ty Cổ phần Chứng khoán.....

Họ và tên chủ tài khoản:

CMND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKDN số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật (nếu có):

Tài khoản số:

Hiện đang sở hữu: cổ phần

Mã chứng khoán:

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: đồng


Từ ngày: đến ngày:

Đề nghị Công ty Cổ phần Chứng khoán.....

xác nhận giúp tôi/chúng tôi các thông tin như trên.

Xin trân trọng cảm ơn./.

..... ngày..... tháng..... năm 2020

CHỦ TÀI KHOẢN 

(Ký, đóng dấu (nếu là tổ chức) và ghi rõ họ tên)

ACỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

GIẤY ĐỀ NGHỊ

Về việc Xác nhận sở hữu cổ phần đối với Cổ đông chưa lưu ký

Kính gửi: Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài

Họ tên cổ đông:.....

CMND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKDN số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật (nếu có):

Hiện đang sở hữu: cổ phần

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: đồng

Từ ngày: đến ngày:

Đề nghị Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc xác nhận giúp tôi/ chúng tôi các thông tin như trên.

Xin trân trọng cảm ơn./.

..... ngày..... tháng năm 2020

CỔ ĐÔNG



(Ký, đóng dấu (nếu là tổ chức) và ghi rõ họ tên)

Số: /QĐ-BTCDH/NASCO

Hà Nội, ngày tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành quy chế bầu cử bổ sung, thay thế thành viên
Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ
phần Dịch vụ Hàng không sân bay Nội Bài**

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 68/2014/QH13 được thông qua ngày 26/11/2014 tại kỳ họp thứ 8 Quốc hội khóa XIII;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay Nội Bài được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ Nghị quyết số: 27/NQ-NASCO/HDQT ngày 05/5/2020 của Hội đồng quản trị Công ty về việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020;

Căn cứ Quyết định số: 15/QĐ-NASCO/HDQT ngày 10/03/2020 của Hội đồng quản trị Công ty về việc thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo quyết định này quy chế bầu cử bổ sung, thay thế thành viên Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay Nội Bài.

Điều 2: Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Các thành viên Ban tổ chức Đại hội, ban kiểm phiếu, các thành viên liên quan và các cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 có trách nhiệm thực hiện Quy định này.

Nơi nhận:

- Cổ đông
- Lưu VT,BTK

TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI
TRƯỞNG BAN

Trần Việt Phương

Hà Nội, ngày tháng 06 năm 2020

**QUY CHẾ
BẦU CỬ BỔ SUNG, THAY THẾ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020 CÔNG TY CỔ PHẦN
DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG SÂN BAY NỘI BÀI**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khóa XIII nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay Nội Bài.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay Nội Bài tiến hành bầu cử bổ sung, thay thế thành viên Hội đồng quản trị (HDQT) theo các nội dung dưới đây:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy chế này bao gồm những quy định về bầu cử bổ sung, thay thế thành viên HDQT Công ty cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay Nội Bài tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Điều 2. Đối tượng thực hiện bầu cử:

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay Nội Bài hoặc những người được ủy quyền tham dự hợp lệ (theo danh sách cổ đông Công ty chốt ngày 29/05/2020) có mặt tại Đại hội cổ đông tại thời điểm biểu quyết, được đăng ký và ký tên vào sổ đăng ký cổ đông dự họp.

Điều 3. Tiêu chuẩn làm thành viên Hội đồng quản trị:

Thành viên Hội đồng quản trị phải có tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của pháp luật;

- Là cổ đông cá nhân sở hữu ít nhất 5% tổng số cổ phần phổ thông hoặc người khác được đề cử có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của công ty hoặc tiêu chuẩn, điều kiện khác quy định tại Điều lệ Công ty.

Điều 4. Đề cử ứng cử thành viên Hội đồng quản trị:

4.1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị Công ty là 01 (một) người

4.2. Đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị:

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục 06 tháng tính đến thời điểm chốt danh sách Đại hội cổ đông có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để cử các ứng viên HDQT.

Các cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ tối thiểu 5% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử 01 (một) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử 02 (hai) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử 03 (ba) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử 04 (bốn) ứng viên và nếu từ 50% trở lên được đề cử tối đa 05 (năm) ứng viên.

Điều 5. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng cử viên và lựa chọn các ứng cử viên để bầu vào Hội đồng quản trị:

1. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử của ứng cử viên để bầu vào Hội đồng quản trị bao gồm:

- Đơn ứng cử hoặc đề cử (theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu);
- Bản sao CMTND, thẻ căn cước/Hộ chiếu, Hộ khẩu thường trú và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn.

Người được đề cử/ứng cử phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và Đại hội đồng cổ đông Công ty về tính chính xác, trung thực của hồ sơ đề cử/ứng cử của mình.

2. Lựa chọn các ứng cử viên:

Dựa trên các đơn đề cử/ứng cử của cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng viên, Ban tổ chức sẽ lập danh sách các ứng cử viên đủ điều kiện theo quy định để bầu vào Hội đồng quản trị.

Điều 8. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu:

8.1. Danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

8.2. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu:

- Phiếu bầu được in thống nhất, có tổng số quyền biểu quyết theo mã số tham dự;
- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị theo mã số tham dự (*sơ hữu và được ủy quyền*);
- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban Kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác;
- Cổ đông phải tự mình ghi số quyền biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên phiếu bầu. Trong trường hợp ủy quyền hợp lệ (*có giấy ủy quyền*), người được ủy quyền có đầy đủ quyền biểu quyết.

8.3. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ:

- Phiếu không theo mẫu quy định của Công ty, không có dấu của Công ty cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay Nội Bài;

- Phiếu gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;

- Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm quyền sơ hữu và được ủy quyền).

- Phiếu bầu cử không còn nguyên vẹn.

Điều 9. Phương thức bầu cử và nguyên tắc bầu đơn phiếu:

- Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu đơn phiếu:

- Mỗi cổ đông tham dự Đại hội được sử dụng 01 (một) Phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị tương ứng với số cổ phần sở hữu/dại diện/được ủy quyền.

- Mỗi cổ đông có tổng số quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cả số cổ phần sở hữu và/hoặc được ủy quyền) nhân với số lượng thành viên được bầu của Hội đồng quản trị cụ thể theo công thức sau:

+ Bầu thành viên HĐQT:

Tổng số quyền biểu quyết	=	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	x	Số thành viên được bầu của HĐQT
-------------------------------------	---	--	---	--

- Cổ đông có thể dồn toàn bộ tổng số quyền biểu quyết cho 01 (một) ứng cử viên, hoặc chia đều tổng số quyền biểu quyết cho tất cả các ứng cử viên, hoặc chỉ lấy một phần trong tổng số quyền biểu quyết để bầu cho một số ứng cử viên theo mức độ tín nhiệm, hoặc không bầu (bỏ phiếu trắng) với điều kiện tổng số quyền biểu quyết không vượt quá tổng số quyền biểu quyết cổ đông đó sở hữu/dại diện/hoặc được ủy quyền.

Điều 10. Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:

10.1. Ban Kiểm phiếu:

- Ban Kiểm phiếu được đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua:
- Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:

+ Thông qua Quy chế bầu cử:

+ Giới thiệu nội dung và cách ghi phiếu bầu và phát phiếu bầu:

+ Giám sát việc bầu cử và tiến hành kiểm phiếu:

+ Thông báo kết quả cho Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký Đại hội và công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

- Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Hội đồng quản trị:

10.2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;

- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;

- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;

- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

Điều 11. Nguyên tắc trúng cử thành viên Hội đồng quản trị:

- Nguyên tắc trúng cử Thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo tỷ lệ phần trăm phiếu bầu trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại đại hội (bao gồm cả số cổ phần sở hữu/đại diện/được ủy quyền) tính từ cao xuống thấp.

- Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tổ chức bầu lại giữa các ứng cử viên này để chọn. Trường hợp bầu lại vẫn không lựa chọn được thành viên cuối cùng thì sẽ lựa chọn người nào sở hữu/đại diện sở hữu nhiều cổ phần của Công ty hơn tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 29/05/2020.

- Trường hợp kết quả bầu cử không đủ số lượng thành viên Hội đồng quản trị đã được Đại hội thông qua thì sẽ tiến hành bầu cử tiếp lần 2 trong số những người đề cử hoặc ứng cử không trúng cử đợt 1 còn lại. Việc bầu cử sẽ được tiến hành cho đến khi bầu đủ số thành viên Hội đồng quản trị theo điều hành của Chủ tọa Đại hội.

Điều 12. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu:

- Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm các nội dung chính như sau: Ban kiểm phiếu, Danh sách đề cử, Tổng số phiếu phát ra, tổng số phiếu thu về, tổng số phiếu hợp lệ, tổng số phiếu không hợp lệ tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cả số cổ phần sở hữu/đại diện/được ủy quyền); Kết quả kiểm phiếu và danh sách trúng cử.

- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

Điều 13. Quy định khác

Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa Đại hội giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông.

Điều 14. Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm có 14 (mười bốn) Điều, được đọc công khai tại Đại hội đồng cổ đông có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 biểu quyết thông qua.

TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI
TRƯỞNG BAN

Trần Việt Phương



PHỤ LỤC HƯỚNG DẪN BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HĐQT
(Theo phương thức bầu dồn phiếu)

1. Loại phiếu bầu:

- Phiếu màu xanh: bầu thành viên HĐQT

2. Bỏ phiếu: Bỏ phiếu bầu thành viên HĐQT vào thùng phiếu.

3. Ghi phiếu bầu:

- Mỗi cổ đông có tổng số quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của HĐQT.

- Cổ đông có thể chia tổng số quyền biểu quyết cho tất cả các ứng viên, hoặc dồn hết tổng số quyền biểu quyết cho một hoặc một số ứng cử viên nhưng tổng số quyền đã biểu quyết cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số quyền được biểu quyết.

Ví dụ:

Giả sử Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT trong tổng số 3 ứng viên. Quý cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 3.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số quyền biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn A là: $(3.000 \times 01) = 3.000$ quyền biểu quyết.

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

Trường hợp 1: Cổ đông Nguyễn Văn A chia đều quyền biểu quyết của mình cho 3 ứng viên (tương đương mỗi ứng cử viên nhận được 1.000 quyền biểu quyết)

Họ tên ứng cử viên	Số quyền biểu quyết được bầu
1. Ứng viên 1	1.000
2. Ứng viên 2	1.000
3. Ứng viên 3	1.000
Tổng số quyền đã biểu quyết	3.000

Trường hợp 2: Cổ đông Nguyễn Văn A dồn hết quyền biểu quyết của mình cho 1 ứng viên (Trường hợp bên dưới là dồn hết cho Ứng viên 2)

Họ tên ứng cử viên	Số quyền biểu quyết được bầu
1. Ứng viên 1	0
2. Ứng viên 2	3.000
3. Ứng viên 3	0
Tổng số quyền đã biểu quyết	3.000

Trường hợp 3: Cổ đông Nguyễn Văn A bỏ phiếu biểu quyết của mình cho 3 ứng viên (Nhưng không đều nhau)

Họ tên ứng cử viên	Số quyền biểu quyết được bầu
1. Ứng viên 1	1.000
2. Ứng viên 2	800
3. Ứng viên 3	1.200
Tổng số quyền đã biểu quyết	3.000

Trường hợp 4: Cổ đông Nguyễn Văn A chia quyền biểu quyết của mình cho vài ứng viên (trường hợp bên dưới là dồn cho 02 ứng viên: Ứng viên 2 và Ứng viên 3)

Họ tên ứng cử viên	Số quyền biểu quyết được bầu
1. Ứng viên 1	0
2. Ứng viên 2	1.000
3. Ứng viên 3	2.000
Tổng số quyền đã biểu quyết	3.000

5. Phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu không theo mẫu quy định, không có dấu của Công ty.
- Phiếu gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.
- Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền).
- Các trường hợp khác quy định tại Quy chế bầu cử.



PHIẾU BẦU CỬ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
MÃ ĐẠI BIỂU: NAS.XXXXXX

Họ và tên Đại biểu: **NGUYỄN VĂN A**

Số lượng cổ phần sở hữu: **X** cổ phần

Số lượng cổ phần nhận ủy quyền: **X** cổ phần

Tổng số lượng cổ phần đại diện: **X** cổ phần

Tổng số lượng phiếu bầu: X phiếu bầu

Tôi đồng ý Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 - 2025 như sau:

STT	Họ và tên ứng viên	Bầu dồn đều phiếu (cho các ứng viên)	Số phiếu bầu (cho từng ứng viên)
1	VŨ NGỌC SON	<input type="checkbox"/>	
2	NGUYỄN VĂN B	<input type="checkbox"/>	
3	NGUYỄN THỊ C	<input type="checkbox"/>	

Hướng dẫn:

- Đại biểu bầu tối đa cho **một (01)** ứng viên.
- Đại biểu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho ứng viên bằng cách đánh dấu **X** vào ô "**Bầu dồn đều phiếu**" cạnh tên ứng viên tương ứng hoặc ghi toàn bộ số phiếu bầu vào ô "**Số phiếu bầu**" để bầu cho ứng viên đó.

Ngày 24 tháng 06 năm 2020

ĐẠI BIỂU

(Ký và Ghi rõ họ tên)

Số: .../NQ- NASCO/ĐHĐCD

Hà Nội, ngày 24 tháng 06 năm 2020

NGHỊ QUYẾT
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG SÂN BAY NỘI BÀI

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài;
- Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài ngày 24/06/2020.

Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCD") thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài tổ chức tại Thành phố Hà Nội ngày 24/06/2020 đã Thông qua Nghị quyết này với các nội dung sau đây:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. ĐHĐCD thông qua các nội dung sau

1. Thông qua Báo cáo của HĐQT năm 2019 và nhiệm vụ, kế hoạch SXKD năm 2020
(Theo Báo cáo số: .../BC-NASCO/HĐQT ngày .../.../2020).
2. Thông qua Báo cáo BKS năm 2019 và kế hoạch, phương hướng hoạt động năm 2020
(Theo Báo cáo số: .../BC-NASCO/BKS ngày .../.../2020)
3. Thông qua Báo cáo tài chính riêng, Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2019
(Chi tiết Báo cáo kèm theo).
4. Thông qua Tờ trình thù lao năm 2019 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2020 cho thành viên HĐQT, BKS
(Theo nội dung Tờ trình số: .../TTTr-NASCO/HĐQT ngày .../.../2020).
5. Thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và dự kiến mức cổ tức năm 2020
(Theo nội dung Tờ trình số: .../TTTr-NASCO/HĐQT ngày .../.../2020).
6. Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2020
(Theo nội dung Tờ trình số: .../TTTr-NASCO/HĐQT ngày .../.../2020).
7. Thông qua Tờ trình miễn nhiệm 01 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2016 – 2021
(Theo nội dung Tờ trình số: .../TTTr-NASCO/HĐQT ngày .../.../2020).
8. Thông qua Tờ trình bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020 – 2025, kết quả bầu cử như sau:
Bầu ... – sinh năm ...; học vấn: giữ chức vụ Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài nhiệm kỳ 2020-2025. Thời gian kể từ ngày 24/06/2020.

Điều 2. ĐHĐCD giao cho HĐQT Công ty triển khai, thực hiện các nội dung trên theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và Báo cáo kết quả thực hiện vào kỳ họp ĐHĐCD thường niên kế tiếp.

Điều 3. Nghị quyết này đã được ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 24/06/2020.

Các Cổ đông Công ty, các thành viên HĐQT, các thành viên BKS, Ban TGD và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Các Cổ đông;
- Các TV, HĐQT, BKS;
- Lưu: VP, TK.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT

LÊ ĐỨC CẢNH

